

Bộ, tỉnh: Tỉnh Tiền Giang
Cơ quan quản lý cấp trên: Sở Y tế tỉnh Tiền Giang
Cơ quan, tổ chức, đơn vị sử dụng tài sản: Bệnh viện Đa khoa khu vực Cai Lậy
Mã đơn vị: 1046370
Loại hình đơn vị: Khối sự nghiệp

Mẫu số 09c-CK/TSC

CÔNG KHAI TÌNH HÌNH QUẢN LÝ, SỬ DỤNG XE Ô TÔ VÀ TÀI SẢN CỐ ĐỊNH KHÁC
Năm 2024

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
I	Xe ô tô		6	5.091.287	5.091.287		1.354.288							
1	FORD - BKS 63M-000.30	TỔ CÔNG XA	1	1.193.887	1.193.887						x			
2	Huyndai - BKS 63A-005.60	TỔ CÔNG XA	1	678.000	678.000		316.219				x			
3	KIA - BKS 63C-036.91	TỔ CÔNG XA	1	349.400	349.400		91.639				x			
4	TOY - BKS 63A 00.697	TỔ CÔNG XA	1	1.420.000	1.420.000		946.430				x			
5	TOYOTA - BKS 63k-4933	TỔ CÔNG XA	1	725.000	725.000						x			
6	TOYOTA - BKS 63K-4939	TỔ CÔNG XA	1	725.000	725.000						x			
II	Tài sản cố định khác		1.455	156.254.424	130.593.112	25.661.311	36.961.772							
1	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	10.100		10.100	4.040							x
2	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA NỘI TMLH	1	10.100		10.100	4.040							x
3	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA DƯỠC	1	10.100		10.100	4.040							x
4	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	PHÒNG KHÁM TMH	1	10.100		10.100	4.040							x
5	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.100		10.100	4.040							x
6	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.100		10.100	4.040							x
7	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA DƯỠC	1	10.100		10.100	4.040							x

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
8	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA SẢN	1	10.100		10.100	4.040							x
9	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA HSCC	1	10.100		10.100	4.040							x
10	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	10.100		10.100	4.040							x
11	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA HSCC	1	10.100		10.100	4.040							x
12	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	PHÒNG CNTT	1	10.100		10.100	4.040							x
13	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	PHÒNG KHÁM TMH	1	10.100		10.100	4.040							x
14	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA HSCC	1	10.100		10.100	4.040							x
15	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA NGOẠI	1	10.100		10.100	4.040							x
16	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	10.100		10.100	4.040							x
17	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA NGOẠI	1	10.100		10.100	4.040							x
18	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA NHIỄM	1	10.100		10.100	4.040							x
19	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.100		10.100	4.040							x
20	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA DƯỢC	1	10.100		10.100	4.040							x
21	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA NHIỄM	1	10.100		10.100	4.040							x
22	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	BAN GIÁM ĐỐC	1	10.100		10.100	4.040							x
23	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		20.160			x				
24	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		20.160			x				
25	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NỘI TMLH	1	48.000	48.000		20.160			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
26	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		20.160			x				
27	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		20.160			x				
28	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		20.160			x				
29	Máy tính xách tay hiệu Dell	PHÒNG CNTT	1	18.338	18.338				x					
30	Máy tính xách tay Dell Inspiron 3576	PHÒNG CNTT	1	19.440		19.440			x					
31	Máy tính thương hiệu Việt Nam FPT	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	8.530		8.530			x					
32	Máy tính thương hiệu Việt Nam FPT	KHOA DƯỢC	1	8.530		8.530			x					
33	Máy tính thương hiệu Việt Nam FPT	PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	1	8.530		8.530			x					
34	Máy tính thương hiệu Việt Nam FPT	KHOA KHÁM BỆNH	1	8.530		8.530			x					
35	Máy tính thương hiệu Việt Nam FPT	PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	1	8.530		8.530			x					
36	Máy tính FPT Elead	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	8.400		8.400			x					
37	Máy tính FPT Elead	KHOA YHCT	1	8.400		8.400			x					
38	Máy tính FPT Elead	KHOA DƯỢC	1	8.400		8.400			x					
39	Máy tính FPT Elead	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	8.400		8.400			x					
40	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA DƯỢC	1	10.100		10.100	4.040							x
41	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA SẢN	1	10.100		10.100	4.040							x
42	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	10.100		10.100	4.040							x
43	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	10.100		10.100	4.040							x
44	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA NỘI TH	1	10.100		10.100	4.040							x

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
45	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA NHI	1	10.100		10.100	4.040							x
46	Máy tạo oxy (5 lít/phút) (Covid 19)	KHOA HSCC	1	43.000	43.000		16.125		x					
47	Máy tạo oxy (5 lít/phút) (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	43.000	43.000		16.125		x					
48	Máy tạo oxy (5 lít/phút) (Covid 19)	KHOA HSCC	1	43.000	43.000		16.125		x					
49	Máy tạo oxy (5 lít/phút) (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	43.000	43.000		16.125		x					
50	Máy tạo oxy (5 lít/phút) (Covid 19)	KHOA HSCC	1	43.000	43.000		16.125		x					
51	Máy tạo oxy (5 lít/phút) (Covid 19)	KHOA HSCC	1	43.000	43.000		16.125		x					
52	Máy tán sỏi Trymedyne Model 1230-30	KHOA PT-GMHS	1	1.995.000	1.995.000		332.500			x				
53	Máy soi ngực cá nhân (Máy soi ven) BD2200	KHOA SẢN	1	6.800		6.800	3.020							x
54	Máy soi cổ tử cung	KHOA SẢN	1	50.000	50.000					x				
55	Máy sốc tim tạo nhịp lưỡng pha Nihon Kohden - Covid 19	KHOA NỘI TH	1	210.000	210.000		88.200		x					
56	Máy sốc tim	KHOA HSCC	1	75.000	75.000					x				
57	Máy sinh hóa bán tự động BTS350	KHO HC	1	74.204	74.204					x				
58	Máy siêu âm trắng đen 2 đầu dò kèm máy in có xe đẩy	KHOA HSCC	1	529.000	529.000				x					
59	Máy siêu âm tim 3 đầu dò Vivid S60N	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	1.891.000	1.891.000		315.167			x				
60	Máy siêu âm tại giường (trắng đen)-DUS-600	KHOA NỘI TH	1	399.777	399.777		167.906			x				
61	Máy siêu âm màu Voluson P8	KHOA SẢN	1	1.342.000	1.342.000		402.600			x				
62	Máy siêu âm màu Voluson P6	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	1.123.000	1.123.000		336.900			x				
63	Máy siêu âm màu 4D, 3 đầu dò kèm máy in màu có xe đẩy	KHOA KHÁM BỆNH	1	1.160.000	1.160.000					x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
64	Máy siêu âm Doppler màu 4D - Covid 19	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	1.650.000	1.650.000		693.000			x				
65	Máy theo dõi bệnh nhân 3 thông số Nihon Kohden (Covid 19)	KHOA NỘI TH	1	112.000	112.000		47.040			x				
66	Máy tính để bàn Fpt Elead Ed6400i	KHOA NHI	1	10.100		10.100	4.040							
67	Máy theo dõi bệnh nhân 3 thông số Nihon Kohden (Covid 19)	KHOA NỘI TH	1	112.000	112.000		47.040			x				
68	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số Nihon Kohden (Covid 19)	KHOA HSCC	1	220.000	220.000		92.400			x				
69	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		20.160			x				
70	Máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp STERRAD 100S Sterilizer	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	2.668.932		2.668.932	2.335.316							x
71	Máy tiệt khuẩn nhiệt độ thấp Hanshin, model HP-4512, S/N ML4002	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	2.695.000	2.695.000		449.167			x				
72	Máy thở không xâm nhập (Bipap, hãng sx : Respironics- Philips)	KHOA NỘI TMLH	1	328.000	328.000					x				
73	Máy thở CPAP	KHO HC	1	73.150	73.150					x				
74	Máy thở (Covid-19)	KHOA NHIỄM	1	106.000	106.000		56.533			x				
75	Máy thở (Covid-19)	KHOA NHIỄM	1	106.000	106.000		56.533			x				
76	Máy thở (Covid-19)	KHOA HSCC	1	106.000	106.000		44.520			x				
77	Máy thở (Covid-19)	KHOA NHIỄM	1	106.000	106.000		56.533			x				
78	Máy thở (Covid-19)	KHOA NHIỄM	1	106.000	106.000		44.520			x				
79	Máy thở (Covid-19)	KHOA HSCC	1	106.000	106.000		44.520			x				
80	Máy thở	TỔ CÔNG XA	1	350.000	350.000		147.000			x				
81	Máy theo dõi sản khoa (thai đơn) - GE Heathcare - Model: Corometric 171	KHOA SẢN	1	147.000	147.000		44.100			x				
82	Máy theo dõi sản khoa (thai đôi) GE Heathcare - Model: Corometric 172	KHOA SẢN	1	189.000	189.000		56.700			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
83	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số Nihon Kohden (Covid 19)	KHOA NỘI TH	1	220.000	220.000		92.400			x				
84	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số Nihon Kohden (Covid 19)	KHOA HSCC	1	220.000	220.000		92.400			x				
85	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số Nihon Kohden (Covid 19)	KHOA NỘI TH	1	220.000	220.000		92.400			x				
86	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số Nihon Kohden (Covid 19)	KHOA PT-GMHS	1	220.000	220.000		92.400			x				
87	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số Nihon Kohden (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	220.000	220.000		92.400			x				
88	Máy theo dõi bệnh nhân 5 thông số Nihon Kohden (Covid 19)	KHOA HSCC	1	220.000	220.000		92.400			x				
89	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		20.160			x				
90	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		20.160			x				
91	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NỘI TH	1	48.000	48.000		20.160			x				
92	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHIỄM	1	44.250	44.250		18.585			x				
93	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHI	1	44.250	44.250		18.585			x				
94	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHI	1	44.250	44.250		18.585			x				
95	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHI	1	44.250	44.250		18.585			x				
96	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA HSCC	1	44.250	44.250		18.585			x				
97	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHI	1	44.250	44.250		18.585			x				
98	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHI	1	44.250	44.250		18.585			x				
99	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA HSCC	1	44.250	44.250		18.585			x				
100	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA HSCC	1	44.250	44.250		18.585			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
101	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA HSCC	1	44.250	44.250		18.585			x				
102	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA HSCC	1	44.250	44.250		18.585			x				
103	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHI	1	44.250	44.250		18.585			x				
104	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHI	1	44.250	44.250		18.585			x				
105	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA HSCC	1	44.250	44.250		18.585			x				
106	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA HSCC	1	44.250	44.250		18.585			x				
107	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHI	1	44.250	44.250		18.585			x				
108	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA HSCC	1	44.250	44.250		18.585			x				
109	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA HSCC	1	44.250	44.250		18.585			x				
110	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHIỄM	1	44.250	44.250		18.585			x				
111	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHIỄM	1	44.250	44.250		18.585			x				
112	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHIỄM	1	44.250	44.250		18.585			x				
113	Máy vi tính	KHOA XÉT NGHIỆM	1	8.690		8.690	1.738		x					
114	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG CNTT	1	9.140	9.140				x					
115	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT Elead)	KHOA NGOẠI	1	8.170	8.170				x					
116	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	9.140	9.140				x					
117	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG KẾ TOÁN	1	9.140	9.140				x					
118	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	KHOA KHÁM BỆNH	1	9.140	9.140				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
119	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG KHÁM MẮT	1	9.140	9.140				x					
120	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	KHOA DUỢC	1	9.140	9.140				x					
121	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	KHOA KHÁM BỆNH	1	9.140	9.140				x					
122	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	1	9.140	9.140				x					
123	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	9.140	9.140				x					
124	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	1	9.140	9.140				x					
125	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	1	9.140	9.140				x					
126	Máy vi tính để bàn	KHO HC	1	8.000	8.000				x					
127	Máy vi tính để bàn	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	9.944	9.944				x					
128	Máy vi tính để bàn	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.921	6.921				x					
129	Máy vi tính để bàn	KHO HC	1	8.025	8.025				x					
130	Máy vi tính (hiệu Robo)	KHOA DUỢC	1	7.890	7.890				x					
131	Máy vi tính (hiệu FPT Elead)	KHOA DUỢC	1						x					
132	Máy vi tính	KHOA XÉT NGHIỆM	1	8.690		8.690	1.738		x					
133	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHI	1	44.250	44.250		18.585			x				
134	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHIỄM	1	44.250	44.250		18.585			x				
135	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA NHI	1	44.250	44.250		18.585			x				
136	Máy truyền dịch tự động Top 2300	KHOA HSCC	1	44.250	44.250		18.585			x				
137	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHO HC	1							x				
138	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA HSCC	1							x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
139	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA NHIỄM	1	18.575	18.575					x				
140	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA SẢN	1	18.575	18.575					x				
141	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA NỘI TH	1	30.124	30.124					x				
142	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA HSCC	1							x				
143	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA PT-GMHS	1	19.200	19.200					x				
144	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA NỘI TH	1	19.200	19.200					x				
145	Máy truyền dịch tự động - TE-112	KHOA PT-GMHS	1	19.199	19.199					x				
146	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		20.160			x				
147	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		20.160			x				
148	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		20.160			x				
149	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NỘI TMLH	1	48.000	48.000		20.160			x				
150	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		20.160			x				
151	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NỘI TH	1	48.000	48.000		20.160			x				
152	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NỘI TH	1	48.000	48.000		20.160			x				
153	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		20.160			x				
154	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		20.160			x				
155	Máy scan Hp Scanjet Pro 3000S3	PHÒNG KẾ TOÁN	1	9.500		9.500			x					
156	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA PT-GMHS	1	19.200	19.200					x				
157	Máy truyền dịch B.Braun - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	48.000	48.000		20.160			x				
158	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA PT-GMHS	1	19.200	19.200					x				
159	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA HSCC	1							x				

TIỀN GIANG

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
160	Máy truyền dịch tự động TE-135	KHOA NHI	1	22.300	22.300					x				
161	Máy truyền dịch tự động TE-135	KHOA NHI	1	22.300	22.300					x				
162	Máy truyền dịch tự động TE-135	KHOA SẢN	1	21.050	21.050					x				
163	Máy truyền dịch tự động TE-135	KHO HC	1	22.300	22.300					x				
164	Máy truyền dịch tự động TE-135	KHOA NỘI TH	1	22.300	22.300					x				
165	Máy truyền dịch tự động TE-135	KHOA HSCC	1	22.300	22.300					x				
166	Máy truyền dịch tự động TE-135	KHOA NGOẠI	1	22.300	22.300					x				
167	Máy truyền dịch tự động TE-135	KHOA HSCC	1	22.300	22.300					x				
168	Máy truyền dịch tự động TE-135	KHOA SẢN	1	21.050	21.050					x				
169	Máy truyền dịch tự động TE-135	KHOA NHIỄM	1	22.300	22.300					x				
170	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA HSCC	1	19.200	19.200					x				
171	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA PT-GMHS	1	19.200	19.200					x				
172	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA NỘI TH	1	18.575	18.575					x				
173	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHO HC	1	19.200	19.200					x				
174	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA NỘI TMLH	1	29.925	29.925					x				
175	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA HSCC	1	19.200	19.200					x				
176	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA PT-GMHS	1	30.124	30.124					x				
177	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA PT-GMHS	1	29.925	29.925					x				
178	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA PT-GMHS	1	29.925	29.925					x				
179	Máy truyền dịch tự động TE-112	KHOA NỘI TMLH	1	29.925	29.925					x				
180	Máy scan HP Pro 3000 S4	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	10.340		10.340	6.204							x
181	Máy rửa màng lọc thận Nhật An Sinh	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	217.000	217.000		36.167			x				
182	Máy sấy công nghiệp UNIMAC	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	263.218	263.218				x					
183	Máy in 2 mặt Hp M402DN	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.830		5.830				x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
184	Máy in 2 mặt Hp M402DN	KHO HC	1	5.830		5.830				x				
185	Máy in 2 mặt Hp M402DN	PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	1	5.830		5.830				x				
186	Máy in 2 mặt Hp M402DN	KHOA DƯỠC	1	5.830		5.830				x				
187	Máy in 2 mặt Hp M402DN	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	5.830		5.830				x				
188	Máy hút thai di động	KHOA SẢN	1	12.500	12.500					x				
189	Máy hút nhót	KHO HC	1	6.270	6.270					x				
190	Máy hút khí màng phổi (model Contant 1400)	KHOA NGOẠI	1	11.025	11.025					x				
191	Máy in hai mặt (HP LaserJet M404dw)	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.686		6.686	1.337							
192	Máy hút khí màng phổi	KHOA PT-GMHS	1	6.500	6.500					x				
193	Máy hút dịch trên xe cứu thương Cami	KHOA HSCC	1	5.800	5.800					x				
194	Máy hút dịch trên xe cứu thương Cami	KHOA HSCC	1	5.800	5.800					x				
195	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		17.813			x				
196	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		17.813			x				
197	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		17.813			x				
198	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		17.813			x				
199	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		17.813			x				
200	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		17.813			x				
201	Máy hút khí màng phổi	KHOA HSCC	1	6.500	6.500					x				
202	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	KHOA NỘI TMLH	1	6.100		6.100	2.440							x
203	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	KHOA NGOẠI	1	6.100		6.100	2.440							x

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
204	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	6.100		6.100	2.440							x
205	Máy in laser (hiệu HP P2015d)	KHO HC	1	6.945	6.945				x					
206	Máy in kim Epson	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	5.116	5.116				x					
207	Máy in kim Epson	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	5.116	5.116				x					
208	Máy in HP LaserJet Pro M404dn	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	6.270		6.270	2.508							
209	Máy in HP LaserJet Pro M404dn	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	6.270		6.270	2.508							
210	Máy in HP Laser Pro M404DN	KHOA NHIỄM	1	6.400		6.400	1.280							
211	Máy in HP Laser Pro M404DN	PHÒNG KẾ TOÁN	1	6.400		6.400	1.280							
212	Máy in HP laser jet	KHOA NHI	1	6.480	6.480				x					
213	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	KHOA NHI	1	6.100		6.100	2.440							x
214	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	6.100		6.100	2.440							x
215	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	KHOA NHIỄM	1	6.100		6.100	2.440							x
216	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	KHOA SẢN	1	6.100		6.100	2.440							x
217	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	KHOA HSCC	1	6.100		6.100	2.440							x
218	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	6.100		6.100	2.440							x
219	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	KHOA DƯỢC	1	6.100		6.100	2.440							x
220	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	KHOA XÉT NGHIỆM	1	6.100		6.100	2.440							x
221	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.100		6.100	2.440							x
222	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	6.100		6.100	2.440							x
223	Máy in hai mặt HP LaserJet Pro M404DN	PHÒNG KẾ TOÁN	1	6.100		6.100	2.440							x

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
224	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		17.813			x				
225	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		17.813			x				
226	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHI	1	47.500	47.500		17.813			x				
227	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		17.813			x				
228	Máy hút dịch (model SU 305P, hãng sx Gemmy)	PHÒNG KHÁM TMH	1	16.380	16.380					x				
229	Máy hút dịch (model SU 305P, hãng sx Gemmy)	KHOA PT-GMHS	1	16.380	16.380					x				
230	Máy hút dịch (model SU 305P, hãng : Gemmy)	BP NỘI SOI	1	16.380	16.380					x				
231	Máy hút dịch	KHOA PT-GMHS	1	12.500	12.500					x				
232	Máy hút bụi mực Atrix OMEGA SUPREME Plus	PHÒNG CNTT	1	6.760		6.760	1.352			x				
233	Máy hút âm Hanison (model: HD-45B)	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	12.500	12.500				x					
234	Máy hút âm Hanison (model: HD-45B)	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	12.500	12.500				x					
235	Máy hút âm Dorosin (ER-616C)	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	5.400		5.400			x					
236	Máy hút âm công nghiệp Harison	BP NỘI SOI	1	11.205	11.205				x					
237	Máy hút âm Harison HD-60B	KHOA PT-GMHS	1	15.500		15.500	1.938		x					
238	Máy hấp diệt trùng 151 lít VM-360	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	90.546	90.546				x					
239	Máy hấp diệt trùng	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	50.000	50.000				x					
240	Máy hấp diệt trùng	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	112.200	112.200				x					
241	Máy hấp dụng cụ	KHOA PT-GMHS	1	6.000	6.000				x					
242	Máy giúp thở đa năng (đa chức năng) Vivo 65 - Covid 19	KHOA HSCC	1	595.000	595.000		249.900			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
243	Máy giúp thở đa năng (đa chức năng) Vivo 65 - Covid 19	KHOA NỘI TH	1	595.000	595.000		249.900			x				
244	Máy giúp thở CPAP (model REMstar)	KHO HC	1	67.399	67.399					x				
245	Máy giúp thở chức năng cao (có máy nén khí)	KHOA HSCC	1	845.000	845.000		354.900							x
246	Máy giúp thở chức năng cao (có máy nén khí)	KHOA HSCC	1	845.000	845.000		354.900							x
247	Máy hút dịch (model SU 305P, hãng sx Gemmy)	KHOA NGOẠI	1	16.380	16.380					x				
248	Máy in laser HP	KHOA NGOẠI	1	6.430		6.430			x					
249	Máy hút dịch (model SU 305P, hãng sx Gemmy)	KHOA NỘI TMLH	1	16.380	16.380					x				
250	Máy hút dịch (New Askir 30)	KHOA YHCT	1	5.460		5.460				x				
251	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		17.813			x				
252	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	47.500	47.500		17.813			x				
253	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA NỘI TH	1	47.500	47.500		17.813			x				
254	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA HSCC	1	47.500	47.500		17.813			x				
255	Máy hút dịch phẫu thuật Ordisi - Covid 19	KHOA HSCC	1	47.500	47.500		17.813			x				
256	Máy hút dịch di động (bình hút $\geq$ 2 lít) Cami (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	38.000	38.000		15.960			x				
257	Máy hút dịch di động (bình hút $\geq$ 2 lít) Cami (Covid 19)	KHOA SẢN	1	38.000	38.000		15.960			x				
258	Máy hút dịch di động (bình hút $\geq$ 2 lít) Cami (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	38.000	38.000		15.960			x				
259	Máy hút dịch di động (bình hút $\geq$ 2 lít) Cami (Covid 19)	KHOA PT-GMHS	1	38.000	38.000		15.960			x				
260	Máy hút dịch di động (bình hút $\geq$ 2 lít) Cami (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	38.000	38.000		15.960			x				
261	Máy hút dịch Cami	TỔ CÔNG XA	1	10.000	10.000		3.750		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
262	Máy hút dịch 2 bình Thomas	KHOA PT-GMHS	1	9.600	9.600					x				
263	Máy hút dịch 2 bình Thomas	KHOA HSCC	1	9.600	9.600					x				
264	Máy hút dịch 2 bình Thomas	KHOA PT-GMHS	1	9.700	9.700					x				
265	Máy hút dịch 2 bình Thomas	KHOA PT-GMHS	1	9.900	9.900					x				
266	Máy hút dịch 2 bình (hiệu DF600)	KHOA PT-GMHS	1	14.963	14.963					x				
267	Máy hút dịch 2 bình (hiệu DF600)	KHOA PT-GMHS	1	14.963	14.963					x				
268	Máy hút dịch 2 bình (hãng sx Thomas)	KHOA PT-GMHS	1	18.690	18.690					x				
269	Máy hút dịch 2 bình (DF600)	KHOA PT-GMHS	1	14.963	14.963					x				
270	Máy hút dịch (model SU305P, hãng sx Gemmy)	BP NỘI SOI	1	16.380	16.380					x				
271	Máy sấy đồ vải (>34 kg)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	289.977	289.977				x					
272	Máy in laser HP	KHOA NỘI TH	1	6.430		6.430			x					
273	Máy in laser HP 401d	PHÒNG CNTT	1	6.050	6.050				x					
274	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHOA LIÊN CHUYÊN KHOA	1	6.800	6.800				x					
275	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHO HC	1	6.800	6.800				x					
276	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHO HC	1	6.800	6.800				x					
277	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHO HC	1	6.800	6.800				x					
278	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHO HC	1	6.800	6.800				x					
279	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHOA NỘI TH	1	6.800	6.800				x					
280	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHOA HSCC	1	6.800	6.800				x					
281	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	6.800	6.800				x					
282	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHO HC	1	6.800	6.800				x					
283	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHO HC	1	6.800	6.800				x					
284	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHOA NỘI TMLH	1	6.800	6.800				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
285	Máy nhuộm HE - Thermo Shandon - Model: Gemini AS	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	929.985	929.985		278.996			x				
286	Máy nghe tim thai Bistos	KHOA SẢN	1	5.800	5.800					x				
287	Máy nghe tim thai Bistos	KHOA SẢN	1	5.800	5.800					x				
288	Máy nén khí Shark (50 lít)	KHO HC	1	6.600		6.600			x					
289	Máy nén khí Puma	TỔ ĐIỆN	1	65.590	65.590				x					
290	Máy nén khí nha	PHÒNG KHÁM RHM	1	24.200	24.200					x				
291	Máy nén khí KOBE HTP-160L	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	17.712		17.712	11.386							
292	Máy nước uống nóng lạnh Asanzo	KHO HC	1	6.800	6.800				x					
293	Máy nước uống nóng, lạnh Karofi	KHO HC	1	8.600		8.600			x					
294	Máy phân tích huyết học 22 thông số Nihon Kohden	KHOA XÉT NGHIỆM	1	799.000	799.000					x				
295	Máy phân tích huyết học tự động Sysmex	KHOA XÉT NGHIỆM	1	2.079.000		2.079.000	623.700			x				
296	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	1	9.140	9.140				x					
297	Máy quét mã vạch	KHOA HSCC	1	5.720	5.720				x					
298	Máy quét mã vạch	KHOA KHÁM BỆNH	1	5.720	5.720				x					
299	Máy quét mã vạch	KHOA SẢN	1	5.720	5.720				x					
300	Máy quét mã vạch	KHOA KHÁM BỆNH	1	5.720	5.720				x					
301	Máy quét mã vạch	KHOA KHÁM BỆNH	1	5.720	5.720				x					
302	Máy quét mã vạch	KHOA KHÁM BỆNH	1	5.220	5.220				x					
303	Máy quét mã vạch	KHOA KHÁM BỆNH	1	5.720	5.720				x					
304	Máy quét (scan) 2 mặt HP ScanJet Pro 3000S4 Sheet-feed	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	9.185		9.185	1.837							
305	Máy quét (scan) 2 mặt HP ScanJet Pro 3000S4 Sheet-feed	KHOA DƯỢC	1	9.185		9.185	1.837							
306	Máy quay ly tâm (Model EBA 21)	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	64.198	64.198					x				
307	Máy quay ly tâm	KHOA NHIỄM	1	10.500	10.500					x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
308	Máy quay li tâm	KHO HC	1	19.600	19.600				x					
309	Máy phun dịch khử trùng phòng mô (model TBT2000)	KHO HC	1	48.300	48.300				x					
310	Máy phát hiện vi khuẩn Helicobacter Pylori	KHOA XÉT NGHIỆM	1	310.000		310.000	271.250			x				
311	Máy phát điện 350 KVA (model KV350C2, hãng sx: KOHLER)	TỔ ĐIỆN	1	1.187.583	1.187.583				x					
312	Máy phân tích sinh hóa tự động JOEL (model: JCA-BM 6010/C)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	3.363.100	3.363.100		1.008.930			x				
313	Máy phân tích nước tiểu Combi 500	KHOA XÉT NGHIỆM	1	91.350	91.350					x				
314	Máy phân tích khí máu GEM PREMIER 3500 - Covid 19	KHOA XÉT NGHIỆM	1	740.000	740.000		310.800			x				
315	Máy nén khí 10HP+ bộ lọc nhớt 10HP	TỔ ĐIỆN	1	31.080	31.080				x					
316	Máy ly tâm Hematoric	KHOA NHI	1	69.993	69.993		29.397			x				
317	Máy ly tâm Hematoric	KHOA NHIỄM	1	69.993	69.993		29.397			x				
318	Máy ly tâm Hematoric	KHOA HSCC	1	69.993	69.993		29.397			x				
319	Máy in trắng đen 2 mặt (HP Pro)	PHÒNG KHITH	1	5.540	5.540				x					
320	Máy in trắng đen 2 mặt (HP Pro)	KHOA NHI	1	5.540	5.540				x					
321	Máy in trắng đen 2 mặt (HP Pro)	PHÒNG KẾ TOÁN	1	5.540	5.540				x					
322	Máy in siêu tốc (hiệu Gestetner DX4545)	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	98.500	98.500				x					
323	Máy in phim laser Xquang (Máy in phim y khoa khô laser)	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	80.000		80.000	51.429							x
324	Máy in nhiệt trắng đen Sony	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	25.000		25.000	5.000							x
325	Máy in nhiệt trắng đen Sony	KHOA KHÁM BỆNH	1	25.000		25.000			x					
326	Máy in nhiệt trắng đen Sony	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	25.000		25.000				x				
327	Máy in màu	KHO HC	1	6.875		6.875	1.375		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
328	Máy in mã vạch Zebra, model GT420T	KHOA XÉT NGHIỆM	1	8.570		8.570			x					
329	Máy in mã vạch Zebra, model GK420T	PHÒNG CNTT	1	8.570		8.570			x					
330	Máy in mã vạch Zebra	KHOA XÉT NGHIỆM	1	8.570		8.570			x					
331	Máy in Laserjet HP pro M404DN	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	6.500		6.500	2.300							x
332	Máy in laser trắng đen HP Pro 400	PHÒNG CNTT	1	5.336	5.336				x					
333	Máy in laser trắng đen HP Pro 400	KHOA NHIỄM	1	5.336	5.336				x					
334	Máy in laser trắng đen HP Pro 400	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	5.336	5.336				x					
335	Máy in laser trắng đen HP Pro 400	KHOA NHI	1	5.336	5.336				x					
336	Máy in laser Hp Pro M401d	KHO HC	1	5.950	5.950				x					
337	Máy in Laser HP Jetpro 400	KHO HC	1	6.500	6.500				x					
338	Máy in trắng đen 2 mặt (HP Pro)	KHOA ĐƯỢC	1	5.540	5.540				x					
339	Máy in laser HP 401d	PHÒNG KHÁM TMH	1	6.050	6.050				x					
340	Máy in trắng đen 2 mặt (HP Pro)	BAN GIÁM ĐỐC	1	5.540	5.540				x					
341	Máy in trắng đen 2 mặt (HP Pro)	PHÒNG CNTT	1	5.540	5.540				x					
342	Máy ly tâm	KHOA XÉT NGHIỆM	1	69.900		69.900	61.163		x					
343	Máy lọc và khử khuẩn không khí Quatro (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	240.000	240.000		90.000			x				
344	Máy lọc nước RO Pacific 50l/h	KHOA SẢN	1	11.100		11.100			x					
345	Máy lọc nước RO Pacific 30 l/h	KHOA NGOẠI	1	9.700		9.700			x					
346	Máy lọc nước RO Pacific 30 l/h	KHOA KHÁM BỆNH	1	9.700		9.700			x					
347	Máy lọc nước RO Pacific 30 l/h	KHOA PT-GMHS	1	9.700		9.700			x					
348	Máy lọc nước RO Pacific 120l/h	BP NỘI SOI	1	17.900		17.900			x					
349	Máy lọc nước RO 100 lít (hiệu Pacific)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	17.800	17.800				x					
350	Máy laser bán dẫn 10 đầu châm (model M302A)	KHOA YHCT	1	28.000	28.000					x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
351	Máy laser bán dẫn 10 đầu châm (model M302A)	KHOA YHCT	1	28.000	28.000					x				
352	Máy laser bán dẫn 10 đầu châm (model M302A)	KHOA YHCT	1	28.000	28.000					x				
353	Máy laser bán dẫn 10 đầu châm	KHOA YHCT	1	26.000	26.000					x				
354	Máy laser bán dẫn 10 đầu châm	KHOA YHCT	1	26.000	26.000					x				
355	Máy lắc	KHOA XÉT NGHIỆM	1	8.323	8.323				x					
356	Máy khoan xương điện (model TPS 51000-1, STRYKER)	KHOA PT-GMHS	1	161.516	161.516					x				
357	Máy khoan xương	KHOA PT-GMHS	1	12.000	12.000					x				
358	Máy in trắng đen dùng cho hệ thống siêu âm	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	18.790	18.790				x					
359	Máy in trắng đen dùng cho hệ thống siêu âm	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	18.790	18.790				x					
360	Máy in trắng đen 2 mặt (HP Pro)	PHÒNG KẾ TOÁN	1	5.540	5.540				x					
361	Máy in trắng đen 2 mặt (HP Pro)	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	5.540	5.540				x					
362	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	KHOA KHÁM BỆNH	1	9.140	9.140				x					
363	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	1	9.140	9.140				x					
364	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	KHOA DUỘC	1	9.140	9.140				x					
365	Sân đường nội bộ	BỆNH VIỆN ĐKKV CẠI LẬY	1	1.313.495	1.313.495				x					
366	Sân bệnh viện (phần lót dane sân trước)	BỆNH VIỆN ĐKKV CẠI LẬY	1	132.204	132.204				x					
367	Sân bệnh viện (có lót dane)	BỆNH VIỆN ĐKKV CẠI LẬY	1	72.757	72.757				x					
368	Ruột kéo mini Metzaenbaun	KHO HC	1	13.600	13.600					x				
369	Phần mềm bản quyền	PHÒNG CNTT	1	19.281	19.281				x					
370	Phần mềm bản quyền	PHÒNG CNTT	1	19.281	19.281				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
371	Nồi hấp uớt 16 lít (HI-300, Huxley)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	13.810	13.810					x				
372	Nồi hấp ngang 1 cửa 300 lít chạy điện	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	628.000	628.000				x					
373	Sinh hiển vi khám mắt Ohira	PHÒNG KHÁM MẮT	1	308.500	308.500					x				
374	Nồi hấp 75 lít (model TC-339, hãng sx Nuskky)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	115.500	115.500				x					
375	Motor giảm tốc 2 HP (hiệu Teco)	TỔ BẢO VỆ	1	5.000	5.000				x					
376	Monitor theo dõi sản khoa Toitu	KHOA SẢN	1	145.000	145.000		24.167			x				
377	Monitor theo dõi sản khoa Toitu	KHOA SẢN	1	145.000	145.000		24.167			x				
378	Monitor theo dõi sản khoa Toitu	KHOA KHÁM BỆNH	1	145.000	145.000		24.167			x				
379	Monitor theo dõi bệnh nhân Nihon Kohden	KHOA HSCC	1	239.000	239.000		100.380			x				
380	Monitor theo dõi bệnh nhân Nihon Kohden	KHOA HSCC	1	239.000	239.000		100.380			x				
381	Monitor theo dõi bệnh nhân Nihon Kohden	KHOA NHIỄM	1	239.000	239.000		100.380			x				
382	Monitor theo dõi bệnh nhân Nihon Kohden	KHOA NHIỄM	1	239.000	239.000		100.380			x				
383	Nhà vệ sinh môi trường 1 buồng	KHOA HSCC	1	18.810		18.810	9.405							
384	Switch - tủ Cabinet	PHÒNG CNTT	1	107.228	107.228				x					
385	Thiết bị chuyển Cisco 24 port	PHÒNG CNTT	1	6.990		6.990			x					
386	Thiết bị chuyển mạch (KVM Switch 8 port)	PHÒNG CNTT	1	5.704	5.704				x					
387	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	KHOA NGOẠI	1	12.700	12.700				x					
388	Tivi Samsung 40 inch, phiên bản DA01	KHOA SẢN	1	8.100		8.100			x					
389	Tivi Sony 43 inch (model: KDL-43W800C)	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	12.700	12.700				x					
390	Tích điện (UPS) Santak 2KVA	PHÒNG CNTT	1	18.450		18.450			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
391	Thương hiệu Bệnh viện Đa khoa Khu vực Cai Lậy	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	10.000	10.000		10.000							
392	Thùng rác có bánh xe (mã số FPL 660)	TỔ VỆ SINH NGOẠI CẢNH	1	5.900	5.900				x					
393	Thùng rác có bánh xe (mã số FPL 660)	KHO HC	1	5.900	5.900				x					
394	Thùng rác (mã số FPL 660)	TỔ VỆ SINH NGOẠI CẢNH	1	5.900	5.900				x					
395	Thùng rác (mã số FPL 660)	TỔ VỆ SINH NGOẠI CẢNH	1	5.400	5.400				x					
396	Thùng chứa rác FPL 660	TỔ VỆ SINH NGOẠI CẢNH	1	6.150	6.150				x					
397	Thùng chứa rác FPL 660	TỔ VỆ SINH NGOẠI CẢNH	1	6.150	6.150				x					
398	Thùng chứa rác 660 lít MGB 6868	TỔ VỆ SINH NGOẠI CẢNH	1	5.280		5.280			x					
399	Thùng chứa rác 660 lít MGB 6868	TỔ VỆ SINH NGOẠI CẢNH	1	5.280		5.280			x					
400	Thiết bị tường lửa Fortigate	PHÒNG CNTT	1	22.895	22.895				x					
401	Thiết bị mổ nội soi ổ bụng có monitor - Richard Wolf GmpH	KHOA PT-GMHS	1	3.752.100		3.752.100	1.125.630			x				
402	Thiết bị định tuyến vô tuyến (wifi) Linksys EA9300	PHÒNG CNTT	1	6.600		6.600			x					
403	Thiết bị chuyển mạch hiệu Cisco (Hub 48 port)	PHÒNG CNTT	1	11.850		11.850			x					
404	Thiết bị chuyển mạch Cisco	PHÒNG CNTT	1	5.918		5.918			x					
405	Thiết bị chuyển mạch (Switch 48 ports)	PHÒNG CNTT	1	20.790	20.790				x					
406	Monitor theo dõi bệnh nhân Nihon Kohden	KHOA NHI	1	239.000	239.000		100.380			x				
407	Monitor theo dõi bệnh nhân (Nihon Kohden)	KHOA HSCC	1	189.000		189.000	56.700			x				
408	Monitor theo dõi bệnh nhân (Nihon Kohden)	KHOA NHI	1	189.000		189.000	56.700			x				
409	Monitor theo dõi bệnh 5 thông số	KHOA NGOẠI	1	142.500	142.500					x				



STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
410	Máy vi tính xách tay (hiệu Sony)	PHÒNG CNTT	1	18.920	18.920				x					
411	Máy vi tính Robo ProMic	PHÒNG CNTT	1	10.350		10.350	8.280		x					
412	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA SẢN	1	10.350		10.350	8.280		x					
413	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.350		10.350	8.280		x					
414	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.350		10.350	8.280		x					
415	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA XÉT NGHIỆM	1	10.350		10.350	8.280		x					
416	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA PT-GMHS	1	10.350		10.350	8.280		x					
417	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA SẢN	1	10.350		10.350	8.280		x					
418	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.350		10.350	8.280		x					
419	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.350		10.350	8.280		x					
420	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA NGOẠI	1	10.350		10.350	8.280		x					
421	Máy vi tính ROBO PROMIC	KHOA KHÁM BỆNH	1	14.586		14.586	8.752							x
422	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA HSCC	1	10.350		10.350	8.280		x					
423	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.350		10.350	8.280		x					
424	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA NHI	1	10.350		10.350	8.280		x					
425	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.350		10.350	8.280		x					
426	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA NỘI TMLH	1	10.350		10.350	8.280		x					
427	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.350		10.350	8.280		x					
428	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA DƯỠC	1	10.350		10.350	8.280		x					
429	Máy vùi mô - Thermo Shandon, model: HistoStar	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	661.500	661.500		198.450			x				
430	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	KHOA DƯỠC	1	12.700	12.700				x					
431	Máy X Quang di động Sedecal - Covid 19	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	783.000	783.000		328.860			x				
432	Máy xét nghiệm huyết học 22 thông số Excell 2280	KHOA XÉT NGHIỆM	1	374.850	374.850					x				
433	Monitor theo dõi bệnh 5 thông số	KHOA HSCC	1	142.500	142.500					x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
434	Monitor theo dõi bệnh 5 thông số	KHOA PT-GMHS	1	142.500	142.500					x				
435	Monitor theo dõi bệnh 5 thông số	KHOA PT-GMHS	1	142.500	142.500					x				
436	Monitor theo dõi bệnh 5 thông số	KHOA NỘI TMLH	1	142.500	142.500					x				
437	Monitor theo dõi bệnh (DASH 4000)	KHOA PT-GMHS	1	168.235	168.235					x				
438	Monitor sản khoa chức năng (model MT-516, Toitu)	KHOA SẢN	1	81.512	81.512					x				
439	Monitor sản khoa 2 chức năng (model F9, hãng sx Medgyn)	KHOA SẢN	1	94.500	94.500					x				
440	Monitor màu 7 thông số (model BMS-4101K, hãng sx Nihon Kohden)	KHOA PT-GMHS	1	165.303	165.303					x				
441	Monitor màu 7 thông số (H5N1) BSM-4101K	KHO HC	1							x				
442	Monitor 6 thông số Votem	KHO HC	1	119.481	119.481					x				
443	Monitor 6 thông số + ETCO2 (model Omni III)	KHO HC	1	115.500	115.500					x				
444	Monitor 6 thông số (model BMS-2351K, Nihon Kohden)	KHOA PT-GMHS	1	140.312	140.312					x				
445	Monitor 6 thông số (hiệu: Votem)	KHO HC	1	119.481	119.481					x				
446	Monitor 5 thông số BSM - 2351K (model Lifescope L, hãng sx: Nihon Kohden)	KHOA PT-GMHS	1	140.700	140.700					x				
447	Monitor 5 thông số (model MSM-2351K, Nihon Kohden)	KHOA SẢN	1	110.912	110.912					x				
448	Môitor theo dõi bệnh 5 thông số	KHOA HSCC	1	142.500	142.500					x				
449	Máy xử lý mô - Thermo Shandon, model: STP120-2	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	791.700	791.700		237.510			x				
450	Máy xét nghiệm sinh hóa tự động AU680	KHOA XÉT NGHIỆM	1	2.600.000	2.600.000					x				
451	Máy xét nghiệm miễn dịch	KHOA XÉT NGHIỆM	1	1.245.000	1.245.000		664.000							x
452	Máy xét nghiệm đông máu tự động	KHOA XÉT NGHIỆM	1	1.233.800		1.233.800	517.080			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
453	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.350		10.350	8.280		x					
454	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	KHO HC	1	12.700	12.700				x					
455	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	BAN GIÁM ĐỐC	1	12.700	12.700				x					
456	Vỏ ngoài 21Fr cho ống kính soi A20913A (DCPTNS)	KHOA PT-GMHS	1	30.850	30.850					x				
457	UPS Santak 02 KVA	PHÒNG CNTT	1	16.500	16.500				x					
458	UPS Santak	PHÒNG CNTT	1	23.000	23.000				x					
459	UPS Santak	KHOA XÉT NGHIỆM	1	15.990	15.990				x					
460	Tường rào	BỆNH VIỆN ĐKKV CẠI LẬY	1	520.836	520.836		161.086		x					
461	Tủ thuốc inox (có ngăn A B)	KHOA NHIỄM	1	8.200	8.200				x					
462	Tủ thuốc inox (có ngăn A B)	KHOA NHIỄM	1	8.200	8.200				x					
463	Tủ thuốc inox -20l	KHOA NHIỄM	1	7.500	7.500				x					
464	Vỏ ngoài trocar 11mm, loại vòng xoắn, có van khóa	KHOA PT-GMHS	1	20.650	20.650					x				
465	Tủ tập thể bằng gỗ (2*2.5*2)m	KHOA NGOẠI	1	13.000	13.000				x					
466	Tủ tập thể (1.5*2)m	PHÒNG KHTH	1	6.800	6.800				x					
467	Tủ sấy tiệt trùng khô	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	106.900	106.900					x				
468	Tủ sấy Ozone	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	55.000	55.000					x				
469	Tủ sấy Memmert	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	12.254	12.254				x					
470	Tủ sấy Memmert	KHOA XÉT NGHIỆM	1	10.000	10.000				x					
471	Tủ sấy Memmert	KHOA XÉT NGHIỆM	1	14.600	14.600					x				
472	Tủ sấy (model UNB200, hãng sx Memmert)	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	23.143	23.143									
473	Tủ sắt	KHOA YHCT	1	6.000		6.000			x					
474	Tủ tập thể bằng gỗ (2*2.5*2)m	KHOA NGOẠI	1	13.000	13.000				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
475	Vòi cảm ứng inox AMV-90	KHOA SẢN	1	7.530		7.530			x					
476	Vòi cảm ứng inox AMV-90	KHOA SẢN	1	7.530		7.530			x					
477	Xe đẩy bệnh nhân nằm	KHOA HSCC	1	7.500		7.500	3.000							x
478	Xe inox đẩy cơm	KHOA DINH DƯỠNG	1	6.400	6.400				x					
479	Xe inox đẩy cơm	KHOA DINH DƯỠNG	1	6.400	6.400				x					
480	Xe inox (đẩy cơm)	KHOA DINH DƯỠNG	1	6.400	6.400				x					
481	Xe đẩy giao nhận dụng cụ bằng inox	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	7.040		7.040			x					
482	Xe đẩy giao nhận dụng cụ bằng inox	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	7.040		7.040			x					
483	Xe đẩy giao nhận dụng cụ bằng inox	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	7.040		7.040			x					
484	Xe đẩy giao nhận dụng cụ bằng inox	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	7.040		7.040			x					
485	Xe đẩy đồ vải 4 tầng inox (50*100*200)cm	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	6.000	6.000				x					
486	Xe đẩy bệnh nhân nằm (inox 304)	KHOA NHIỄM	1	9.700		9.700			x					
487	Xe đẩy bệnh nhân nằm (inox 304)	KHOA KHÁM BỆNH	1	9.700		9.700			x					
488	Xe đẩy bệnh nhân nằm (inox 304)	KHOA YHCT	1	9.700		9.700			x					
489	Xe đẩy bệnh nhân nằm (inox 304)	KHOA HSCC	1	9.700		9.700			x					
490	Xe đẩy bệnh nhân nằm (inox 304)	KHOA HSCC	1	9.700		9.700			x					
491	Xe đẩy bệnh nhân nằm (inox 304)	KHOA NGOẠI	1	9.700		9.700			x					
492	Xe đẩy bệnh nhân nằm (inox 304)	KHOA NỘI TH	1	9.700		9.700			x					
493	Xe đẩy bệnh nhân nằm (inox 304)	KHOA LIÊN CHUYÊN KHOA	1	9.700		9.700			x					
494	Xe đẩy bệnh nhân nằm (inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	9.700		9.700			x					
495	Xe đẩy bệnh nhân nằm	KHOA HSCC	1	7.500		7.500	3.000							x
496	Xe đẩy bệnh nhân nằm	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	7.500		7.500	3.000							x

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
497	Tủ nhôm đựng hồ sơ (3.7*0.4*2)m	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	9.850	9.850				x					
498	Tủ nhôm 6 tầng	KHOA SẢN	1	6.115	6.115				x					
499	Tủ nhôm (1.8*0.5*2)m	KHOA NGOẠI	1	6.200	6.200				x					
500	Tủ nhôm (1.6*1.2*0.6)m	KHOA SẢN	1	5.800	5.800				x					
501	Tủ hồ sơ khung sắt, kiếng lùa(2.5*0.4*5.47)m	PHÒNG KHTH	1	11.960	11.960				x					
502	Tủ hồ sơ khung kiếng lùa (4.7*2.52*0.36)m	PHÒNG KẾ TOÁN	1	11.800	11.800				x					
503	Tủ gỗ okal	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.000	6.000				x					
504	Tủ gỗ okal	KHOA HSCC	1	6.000	6.000				x					
505	Tủ giữ đồ bệnh nhân	KHOA NHIỄM	1	6.100		6.100			x					
506	Tủ giữ đồ bệnh nhân	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	6.100		6.100			x					
507	Tủ đựng hồ sơ (sắt) (630*37*240) cm	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	14.700	14.700				x					
508	Tủ đựng hồ sơ (4.8*0.37*2.5)m	PHÒNG KẾ TOÁN	1	9.900	9.900				x					
509	Tủ đựng hồ sơ (4.4*0.37*2.5)m	PHÒNG KẾ TOÁN	1	9.100	9.100				x					
510	Tủ đông âm 40 độ Haier	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	34.000		34.000				x				
511	Tủ an toàn sinh học cấp II -Thermo Fisher Scientific- Model 1376	KHOA XÉT NGHIỆM	1	660.000	660.000		198.000			x				
512	Tủ an toàn sinh học	KHO HC	1	31.000	31.000					x				
513	Tủ 42U (Rack 42U)	PHÒNG CNTT	1	14.882	14.882				x					
514	Tổng đài điện thoại (hiệu PANASONIC)	PHÒNG KHTH	1	59.158	59.158				x					
515	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	KHOA DƯỢC	1	12.700	12.700				x					
516	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	BAN GIÁM ĐỐC	1	12.700	12.700				x					
517	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	KHOA KHÁM BỆNH	1	12.700	12.700				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
518	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	KHOA LIÊN CHUYÊN KHOA	1	12.700	12.700				x					
519	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	KHOA SẢN	1	12.700	12.700				x					
520	Tủ lạnh Aqua (model: AQR-1247 BN)	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	5.700	5.700				x					
521	Tivi Sony 43 inch (model KDL-43W800C)	KHOA SẢN	1	12.700	12.700				x					
522	Tủ lạnh Sharp 271 lít	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	5.700		5.700			x					
523	Tủ Locker (tủ giữ đồ)	KHOA NGOẠI	1	7.650		7.650	4.590							x
524	Tủ nha khoa (gỗ thao lao)	KHOA LIÊN CHUYÊN KHOA	1	8.600		8.600			x					
525	Tủ mát Sanaky VH408K3	KHOA DƯỢC	1	9.000		9.000			x					
526	Tủ mát Sanaky 400 lít	KHOA DƯỢC	1	9.000		9.000			x					
527	Tủ mát Sanaky 210 lít	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.900		6.900			x					
528	Tủ mát Sanaky (model VH-358K3) - 350 lít	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	8.300		8.300			x					
529	Tủ mát Sanaky (model VH-358K3) - 350 lít	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	8.300		8.300			x					
530	Tủ mát Sanaky (model VH-358K3, Sanaky)	KHOA DƯỢC	1	8.300		8.300			x					
531	Tủ mát Sanaky (400 lít)	KHOA DƯỢC	1	9.000		9.000			x					
532	Tủ mát Sanaky (290 lít)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	8.500		8.500			x					
533	Tủ mát Sanaky (290 lít)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	8.500		8.500			x					
534	Tủ mát AQUA 316 lít	KHOA XÉT NGHIỆM	1	9.500		9.500	1.900							
535	Tủ mát Alaska (model LC433)	KHOA DƯỢC	1	7.875	7.875					x				
536	Tủ mát (model VH-201W, Sanaky)	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	5.200	5.200				x					
537	Tủ mát (model : LC433, hãng sx Alaska)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	7.875	7.875					x				
538	Tủ mát	KHOA DƯỢC	1	10.449		10.449	9.143							x

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
539	Tủ mát	KHOA DƯỢC	1	10.449		10.449	9.143							x
540	Tủ mát	KHOA XÉT NGHIỆM	1	7.700	7.700				x					
541	Tủ mát	KHOA XÉT NGHIỆM	1	10.449		10.449	9.143							x
542	Tủ mạng Rack 27U-D600	PHÒNG CNTT	1	5.148		5.148	2.059							x
543	Tủ lạnh trữ thuốc Facis	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	40.000	40.000				x					
544	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT Elead)	KHOA DƯỢC	1	8.170	8.170				x					
545	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA NỘI TH	1	10.350		10.350	8.280		x					
546	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA NGOẠI	1	10.350		10.350	8.280		x					
547	Máy vi tính để bàn FPT	KHOA DINH DƯỠNG	1											
548	Máy vi tính để bàn FPT	KHOA SẢN	1	9.130	9.130				x					
549	Máy vi tính để bàn Dell (chung máy đo võng mạc)	PHÒNG KHÁM MẮT	1	13.680		13.680			x					
550	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHOA NGOẠI	1	8.195	8.195				x					
551	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHO HC	1	8.195	8.195				x					
552	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHOA PT-GMHS	1	8.195	8.195				x					
553	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHOA PT-GMHS	1	8.195	8.195				x					
554	Máy vi tính để bàn (hiệu Sing PC)	KHOA NỘI TMLH	1	8.300	8.300				x					
555	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5460is	KHOA NHIỄM	1	7.920		7.920			x					
556	Máy vi tính để bàn (hiệu Sing PC)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	8.000	8.000				x					
557	Máy vi tính để bàn (hiệu Robo)	KHOA NỘI TH	1	8.250	8.250				x					
558	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHOA KHÁM BỆNH	1	7.290	7.290				x					
559	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	9.130	9.130				x					
560	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	PHÒNG KẾ TOÁN	1	8.679	8.679				x					
561	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHOA NHI	1	8.679	8.679				x					
562	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHO HC	1	8.679	8.679				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
563	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	8.679	8.679				x					
564	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	PHÒNG PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	8.679	8.679				x					
565	Máy vi tính để bàn (hiệu Robo)	PHÒNG KHTH	1	7.480	7.480				x					
566	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5460is	KHOA NHI	1	7.920		7.920			x					
567	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5460is	PHÒNG KHTH	1	7.920		7.920			x					
568	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5460is	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	7.920		7.920			x					
569	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG KHTH	1	7.480	7.480				x					
570	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	7.920	7.920				x					
571	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG KHTH	1	7.920	7.920				x					
572	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	7.960	7.960				x					
573	Máy vi tính để bàn hiệu FPT Elead	PHÒNG KẾ TOÁN	1	8.170	8.170				x					
574	Máy vi tính để bàn hiệu FPT	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	7.290	7.290				x					
575	Máy vi tính để bàn hiệu FPT	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	8.679	8.679				x					
576	Máy vi tính để bàn hiệu FPT	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	9.130	9.130				x					
577	Máy vi tính để bàn hiệu FPT	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	8.679	8.679				x					
578	Máy vi tính để bàn hiệu FPT	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	8.679	8.679									
579	Máy vi tính để bàn hiệu FPT	KHOA KHÁM BỆNH	1	8.679	8.679				x					
580	Máy vi tính để bàn hiệu FPT	KHOA SẢN	1	9.020	9.020				x					
581	Máy vi tính để bàn hiệu FPT	KHOA DƯỠC	1	7.290	7.290				x					
582	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5460is	KHOA KHÁM BỆNH	1	7.920		7.920			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
583	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5460is	KHOA DƯỠC	1	7.920		7.920			x					
584	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5460is	KHOA NHI	1	7.920		7.920			x					
585	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5460is	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	7.920		7.920			x					
586	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5460is	PHÒNG KHÁM RHM	1	7.920		7.920			x					
587	Máy vi tính để bàn FPT Elead T5460is	KHOA KHÁM BỆNH	1	7.920		7.920			x					
588	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT Lead)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	8.170	8.170				x					
589	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT Elead)	KHO HC	1	8.170	8.170				x					
590	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT Elead)	KHO HC	1	8.170	8.170				x					
591	Máy vi tính để bàn (FPT Elead S5400)	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	9.240		9.240	1.848							
592	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHOA NỘI TMLH	1	8.679	8.679				x					
593	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHOA NGOẠI	1	9.130	9.130				x					
594	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	9.020	9.020				x					
595	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	9.130	9.130				x					
596	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHOA DƯỠC	1	9.130	9.130				x					
597	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	9.130	9.130				x					
598	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHO HC	1	7.290	7.290				x					
599	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHO HC	1	8.679	8.679				x					
600	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	9.130	9.130				x					
601	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHO HC	1	11.900	11.900				x					
602	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	9.130	9.130				x					
603	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHOA KHÁM BỆNH	1	9.130	9.130				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
604	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	KHOA HSCC	1	9.140	9.140				x					
605	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG KẾ TOÁN	1	9.140	9.140				x					
606	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT Elead)	KHO HC	1	8.170	8.170				x					
607	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	9.140	9.140				x					
608	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	KHOA SẢN	1	9.140	9.140				x					
609	Máy vi tính để bàn (Hiệu FPT Elead)	PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG	1	9.140	9.140				x					
610	Máy giúp thở (dùng cho vận chuyên cấp cứu) ParaPAC Plus 310- Covid 19	KHOA NHIỄM	1	475.000	475.000		199.500			x				
611	Máy vi tính để bàn (hiệu FPT)	KHOA NHI	1	8.201	8.201				x					
612	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	7.599	7.599				x					
613	Máy vi tính để bàn (hiệu PV)	KHOA NỘI TH	1						x					
614	Máy vi tính để bàn (hiệu Robo)	KHOA KHÁM BỆNH	1	7.480	7.480				x					
615	Máy vi tính để bàn (FPT Elead S5400)	KHOA KHÁM BỆNH	1	9.240		9.240	1.848							
616	Máy vi tính để bàn (FPT Elead S5400)	PHÒNG KẾ TOÁN	1	9.240		9.240	1.848							
617	Máy vi tính để bàn (FPT Elead S5400)	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	9.240		9.240	1.848							
618	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHOA NỘI TH	1	8.195	8.195									
619	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	8.195	8.195				x					
620	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHO HC	1	8.195	8.195				x					
621	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	8.195	8.195				x					
622	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHO HC	1	8.195	8.195				x					
623	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHOA DƯỢC	1	8.195	8.195				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
624	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	PHÒNG BỘT	1	8.195	8.195				x					
625	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHO HC	1	8.195	8.195				x					
626	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHOA DƯỠC	1	8.195	8.195				x					
627	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHO HC	1	8.195	8.195				x					
628	Máy vi tính để bàn (hiệu VTB)	KHO HC	1	8.195	8.195				x					
629	Máy vi tính để bàn (hiệu Sing PC)	KHO HC	1	7.000	7.000				x					
630	Máy vi tính để bàn (hiệu Sing PC)	KHO HC	1	7.954	7.954				x					
631	Máy vi tính để bàn (hiệu Sing PC)	PHÒNG KHTH	1	7.954	7.954				x					
632	Máy vi tính để bàn (hiệu Sing PC)	KHOA NHI	1	7.954	7.954				x					
633	Máy vi tính để bàn (hiệu Robo)	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	7.480	7.480				x					
634	Máy vi tính để bàn (hiệu Robo)	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	7.480	7.480				x					
635	Máy vi tính Robo ProMic	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	10.350		10.350	8.280		x					
636	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	KHOA YHCT	1	7.599	7.599				x					
637	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	7.960	7.960				x					
638	Máy vi tính hiệu Robo	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	7.960	7.960				x					
639	Máy vi tính hiệu Robo	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	7.960	7.960				x					
640	Máy vi tính hiệu FPT Elead	KHOA DƯỠC	1						x					
641	Máy vi tính hiệu FPT	KHOA KHÁM BỆNH	1	15.450		15.450			x					
642	Máy vi tính FPT G4600, màn hình LG19,5 inch	PHÒNG CNTT	1	9.150		9.150			x					
643	Máy vi tính FPT G4600, màn hình LG 19.5 inch	PHÒNG KẾ TOÁN	1	9.150		9.150			x					
644	Máy vi tính FPT Elead T4500	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	9.850		9.850			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
645	Máy vi tính FPT Elead M710	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	9.650		9.650			x					
646	Máy vi tính hiệu Robo	PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG	1	7.890	7.890				x					
647	Máy vi tính FPT Elead	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	13.145		13.145	7.887							x
648	Máy vi tính FPT ELEAD	KHOA HSCC	1	14.893		14.893	8.936							x
649	Máy vi tính FPT Elead	PHÒNG KẾ TOÁN	1	7.964	7.964				x					
650	MÁY VI TÍNH FPT ELEAD	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	14.893		14.893	8.936							x
651	Máy vi tính FPT ELEAD	PHÒNG CNTT	1	14.893		14.893	8.936							x
652	Máy vi tính FPT ELEAD	PHÒNG KẾ TOÁN	1	14.893		14.893	8.936							x
653	Máy vi tính FPT Elead	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	7.964	7.964				x					
654	Máy vi tính FPT	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	8.650		8.650			x					
655	Máy vi tính FPT	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	8.650		8.650			x					
656	Máy vi tính FPT Elead	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	7.964	7.964				x					
657	Máy vi tính Robo	PHÒNG ĐIỀU DƯỠNG	1	8.250		8.250			x					
658	Máy vi tính Robo	PHÒNG CNTT	1	8.250		8.250			x					
659	Máy vi tính Robo	PHÒNG CNTT	1	8.250		8.250			x					
660	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.350		10.350	8.280		x					
661	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.350		10.350	8.280		x					
662	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA XÉT NGHIỆM	1	10.350		10.350	8.280		x					
663	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.350		10.350	8.280		x					
664	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.350		10.350	8.280		x					
665	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA DƯỢC	1	10.350		10.350	8.280		x					
666	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA HSCC	1	10.350		10.350	8.280		x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
667	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	10.350		10.350	8.280		x					
668	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA NGOẠI	1	10.350		10.350	8.280		x					
669	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.350		10.350	8.280		x					
670	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.350		10.350	8.280		x					
671	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.350		10.350	8.280		x					
672	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA HSCC	1	10.350		10.350	8.280		x					
673	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA SẢN	1	10.350		10.350	8.280		x					
674	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA XÉT NGHIỆM	1	10.350		10.350	8.280		x					
675	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA KHÁM BỆNH	1	10.350		10.350	8.280		x					
676	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA NỘI TH	1	10.350		10.350	8.280		x					
677	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA YHCT	1	10.350		10.350	8.280		x					
678	Máy vi tính Robo ProMic	KHOA NHI	1	10.350		10.350	8.280		x					
679	Máy vi tính FPT	KHOA YHCT	1	8.650		8.650			x					
680	Máy vi tính để bàn Robo	KHOA DƯỠC	1	8.030	8.030				x					
681	Máy vi tính để bàn Robo	PHÒNG KẾ TOÁN	1	8.030	8.030				x					
682	Máy vi tính để bàn Robo	KHOA NỘI TMLH	1	8.030	8.030									
683	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG KHÁM RHM	1	7.599	7.599				x					
684	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	7.599	7.599				x					
685	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG KẾ TOÁN	1	7.599	7.599				x					
686	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG CNTT	1	7.960	7.960				x					
687	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	KHOA SẢN	1	7.920	7.920				x					
688	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG KẾ TOÁN	1	7.599	7.599				x					
689	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	8.250	8.250				x					
690	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG CNTT	1	7.599	7.599				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
691	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG KHTH	1	8.030	8.030				x					
692	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	BP NỘI SOI	1	8.789	8.789				x					
693	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	7.599	7.599				x					
694	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG CNTT	1	7.920	7.920				x					
695	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	7.599	7.599				x					
696	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG KẾ TOÁN	1	7.890	7.890				x					
697	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	KHOA XÉT NGHIỆM	1	7.920	7.920				x					
698	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG KHTH	1	8.030	8.030				x					
699	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	7.599	7.599				x					
700	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	BAN GIÁM ĐỐC	1	7.960	7.960				x					
701	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	KHOA KHÁM BỆNH	1	7.599	7.599				x					
702	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG KHTH	1	7.599	7.599				x					
703	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	7.599	7.599				x					
704	Máy vi tính để bàn hiệu Robo	PHÒNG KẾ TOÁN	1	7.960	7.960				x					
705	Máy vi tính để bàn hiệu Sing PC	KHOA NỘI TH	1	7.954	7.954				x					
706	Máy vi tính để bàn Robo	PHÒNG CNTT	1	8.030	8.030									
707	Máy vi tính để bàn Robo	KHOA DƯỠC	1	8.250	8.250				x					
708	Máy vi tính để bàn Robo	KHOA PT-GMHS	1	8.030	8.030				x					
709	Máy vi tính để bàn Robo	PHÒNG KHTH	1	8.250	8.250				x					
710	Máy vi tính để bàn Robo	KHOA NGOẠI	1	8.030	8.030				x					
711	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	KHO HC	1	8.195	8.195				x					
712	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	8.195	8.195				x					
713	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	KHOA KHÁM BỆNH	1	8.195	8.195				x					
714	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	KHOA KHÁM BỆNH	1	8.195	8.195				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
715	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	KHOA KHÁM BỆNH	1	8.195	8.195				x					
716	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	KHO HC	1	8.195	8.195				x					
717	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	8.195	8.195				x					
718	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	KHOA KHÁM BỆNH	1	8.195	8.195				x					
719	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	KHOA SẢN	1	8.195	8.195				x					
720	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	KHO HC	1	8.195	8.195				x					
721	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	KHOA KHÁM BỆNH	1	8.195	8.195				x					
722	Máy vi tính để bàn hiệu VTB	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	8.195	8.195									
723	Máy vi tính để bàn hiệu Sing PC	KHOA NHIỄM	1	7.954	7.954				x					
724	Máy vi tính để bàn hiệu Sing PC	PHÒNG TỔ CHỨC CÁN BỘ	1	7.954	7.954									
725	Máy vi tính để bàn hiệu Sing PC	KHOA NỘI TH	1	7.954	7.954				x					
726	Máy giúp thở (dùng cho vận chuyên cấp cứu) ParaPAC Plus 310- Covid 19	KHOA HSCC	1	475.000	475.000		199.500			x				
727	Máy giặt LG (công suất 19kg)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	16.490		16.490	6.596			x				
728	Máy giặt, vắt (>27 kg)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	347.972	347.972				x					
729	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
730	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
731	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA SẢN	1	6.375		6.375			x					
732	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
733	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
734	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHI	1	6.375		6.375			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
735	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
736	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHI	1	6.375		6.375			x					
737	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
738	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
739	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
740	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA SẢN	1	6.375		6.375			x					
741	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TH	1	6.375		6.375			x					
742	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHI	1	6.375		6.375			x					
743	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
744	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHI	1	6.375		6.375			x					
745	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
746	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA SẢN	1	6.375		6.375			x					
747	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
748	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHI	1	6.375		6.375			x					
749	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA SẢN	1	6.375		6.375			x					
750	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
751	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
752	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
753	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
754	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
755	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA HSCC	1	6.375		6.375			x					
756	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
757	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
758	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
759	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHI	1	6.375		6.375			x					
760	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA SẢN	1	6.375		6.375			x					
761	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
762	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
763	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA SẢN	1	6.375		6.375			x					
764	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHI	1	6.375		6.375			x					
765	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
766	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TH	1	6.375		6.375			x					
767	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
768	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
769	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
770	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA HSCC	1	6.375		6.375			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
771	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
772	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
773	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHI	1	6.375		6.375			x					
774	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
775	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
776	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NỘI TH	1	7.500		7.500	1.500			x				
777	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NGOẠI	1	7.500		7.500	1.500			x				
778	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NGOẠI	1	7.500		7.500	1.500			x				
779	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NỘI TH	1	7.500		7.500	1.500			x				
780	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NỘI TH	1	7.500		7.500	1.500			x				
781	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NỘI TH	1	7.500		7.500	1.500			x				
782	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NGOẠI	1	7.500		7.500	1.500			x				
783	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NGOẠI	1	7.500		7.500	1.500			x				
784	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NỘI TH	1	7.500		7.500	1.500			x				
785	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NGOẠI	1	7.500		7.500	1.500			x				
786	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NGOẠI	1	7.500		7.500	1.500			x				
787	Giường bệnh (Meditech)	KHOA NGOẠI	1	7.500		7.500	1.500			x				
788	Giường - đèn chiếu vàng da	KHOA NHI	1	7.000	7.000				x					
789	Giếng nước	BỆNH VIỆN ĐKKV CẠI LẬY	1	19.000	19.000				x					
790	Giá sách để hồ sơ bệnh án (Kệ sắt)	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	5.940		5.940	1.188							
791	Giá sách để hồ sơ bệnh án (kệ sắt)	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	5.940		5.940	1.188							
792	Giá sách để hồ sơ bệnh án (Kệ sắt)	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	5.940		5.940	1.188							

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
793	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
794	Giường cấp cứu 2 tay quay - Keshiki	KHOA HSCC	1	29.400		29.400			x					
795	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
796	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
797	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA SẢN	1	6.375		6.375			x					
798	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
799	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NHIỄM	1	6.375		6.375			x					
800	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA NỘI TMLH	1	6.375		6.375			x					
801	Giường bệnh nhân (chất liệu inox 304)	KHOA SẢN	1	6.375		6.375			x					
802	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
803	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
804	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
805	Giường bệnh Meditech	KHOA NGOẠI	1	6.838	6.838				x					
806	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
807	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
808	Giường bệnh Meditech	KHOA SẢN	1	6.838	6.838				x					
809	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
810	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
811	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
812	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
813	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
814	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
815	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
816	Giường bệnh Meditech	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.838	6.838				x					
817	Giá sách để hồ sơ bệnh án (360*60*250)cm	PHÒNG KHTH	1	8.100		8.100			x					
818	Giường cấp cứu 2 tay quay - Keshiki	KHOA HSCC	1	29.400		29.400			x					
819	Giường cấp cứu 2 tay quay - Keshiki	KHOA HSCC	1	29.400		29.400			x					
820	Hệ thống khám bệnh từ xa cho trường hợp xách tay di động (Telemedicine Case)	PHÒNG CNTT	1	2.641.000	2.641.000		440.167			x				
821	Hệ thống gây mê giúp thở (máy gây mê : ADSII hãng sx Medical, máy giúp thở AV-S, hãng sx Penlon)	KHOA PT-GMHS	1	318.000	318.000					x				
822	Hệ thống gây mê giúp thở (ADSII/AV-S)	KHOA PT-GMHS	1	318.000	318.000					x				
823	Hệ thống Elisa (Awreñess)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	855.000	855.000					x				
824	Hệ thống điện trung thể	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	618.569	618.569				x					
825	Hệ thống CPAP lưu động (KSE Medical)	KHOA SẢN	1	59.048	59.048					x				
826	Hệ thống cấp thoát nước	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	439.757	439.757				x					
827	Hệ thống camera quan sát	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	46.030	46.030				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
828	Hệ thống lọc nước RO- Nhất An Sinh	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	402.000	402.000		67.000			x				
829	Hệ thống camera phòng khám + BHYT (có TV 43')	PHÒNG CNTT	1	83.480	83.480				x					
830	Hệ thống camera giám sát (1 đầu ghi+32 camera + 1Tivi 50 inch)	KHOA NHIỄM	1	95.360		95.360	23.840							
831	Hệ thống camera (1 đầu ghi + 3 camera)	PHÒNG CNTT	1	23.630		23.630			x					
832	Gu gập xương (Stille luer 23cm)	KHO HC	1	6.350	6.350					x				
833	Gu gập xương (Stille luer 23cm)	KHOA PT-GMHS	1	6.350	6.350					x				
834	Gu gập xương (Stille luer 23cm)	KHOA PT-GMHS	1	6.350	6.350					x				
835	Gu gập xương (Ruskin 18cm)	KHOA PT-GMHS	1	5.775	5.775					x				
836	Giường sơ sinh	KHOA SẢN	1	48.070	48.070					x				
837	Giường sơ sinh	KHOA NHI	1	11.286	11.286					x				
838	Hệ thống camera Hikvision	KHOA HSCC	1	8.920		8.920			x					
839	Hệ thống lọc nước tinh khiết	TỔ ĐIỆN	1	270.913	270.913				x					
840	hệ thống mạng LAN-WIFI	PHÒNG CNTT	1	482.655		482.655	289.593							x
841	Hệ thống máy chụp Xquang kỹ thuật số DR- CORE LABS	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	3.998.000		3.998.000	1.679.160			x				
842	Hộp đựng bàn chải phẫu thuật Triệu Khang	KHOA PT-GMHS	1	5.150	5.150					x				
843	Hộp đựng bàn chải phẫu thuật Triệu Khang	KHOA PT-GMHS	1	5.150	5.150					x				
844	Hệ thống xử lý nước thải lỏng	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	6.552.114	6.552.114				x					
845	Hệ thống xử lý chất thải rắn theo công nghệ khử khuẩn kết hợp với nghiền cắt	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	4.335.816	4.335.816				x					
846	Hệ thống xét nghiệm Covid -19	KHOA XÉT NGHIỆM	1	4.866.529	4.866.529		2.613.215			x				
847	Hệ thống X-quang số hóa	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	2.661.000	2.661.000					x				
848	Hệ thống thiết bị phòng máy chủ	PHÒNG CNTT	1	1.910.700		1.910.700	1.146.420							x

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
849	Hệ thống rửa tay vô trùng	KHOA PT-GMHS	1	201.800	201.800					x				
850	Hệ thống quản lý tổng thể bệnh viện., hệ thống rút phiếu tự động (Voice, chat)	BỆNH VIỆN ĐKKV CAILẬY	1	1.093.110	1.093.110		95.000							
851	Hệ thống phẫu thuật và điều trị tai mũi họng (model NCU-2000)	PHÒNG KHÁM TMH	1	131.850	131.850					x				
852	Hệ thống phẫu thuật nội soi Olympus	KHOA PT-GMHS	1	1.118.000	1.118.000					x				
853	Hệ thống phẫu thuật nội soi ổ bụng (hãng sx Stryker)	KHO HC	1	1.290.587	1.290.587					x				
854	Hệ thống PCCC, nhà bơm nước	BỆNH VIỆN ĐKKV CAILẬY	1	628.336	628.336				x					
855	Hệ thống Oxy tường	KHOA PT-GMHS	1	570.654	570.654					x				
856	Hệ thống nội soi Pentax	PHÒNG KHÁM TMH	1	305.000	305.000					x				
857	Hệ thống nội soi chẩn đoán dạ dày, đại tràng, tá tràng và trực tràng - Fujifilm, advantech, Cami	BP NỘI SOI	1	2.195.000	2.195.000		658.500			x				
858	Hệ thống mổ nội soi ổ bụng có monitor Olympus	KHOA PT-GMHS	1	3.642.975	3.642.975		1.092.893			x				
859	Hệ thống máy đo thính lực	PHÒNG KHÁM TMH	1	112.960	112.960					x				
860	Hệ thống máy CT Scanner 32 lát cắt	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	12.896.000	12.896.000		5.416.320			x				
861	Giường nệm chân inox	KHOA YHCT	1	6.250		6.250			x					
862	Giường nệm chân inox	KHOA YHCT	1	6.250		6.250			x					
863	Giường nệm chân gỗ (Giường tập VLTL)	PHÒNG PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	6.400		6.400			x					
864	Giường nệm chân gỗ (Giường tập VLTL)	PHÒNG PHỤC HỒI CHỨC NĂNG	1	6.400		6.400			x					
865	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	6.875	6.875				x					
866	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	5.900	5.900				x					
867	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	6.875	6.875				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
868	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	5.900	5.900				x					
869	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	5.900	5.900				x					
870	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	6.875	6.875				x					
871	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	6.875	6.875				x					
872	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	6.875	6.875				x					
873	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	6.875	6.875				x					
874	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA NGOẠI	1	5.900	5.900				x					
875	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA NGOẠI	1	5.900	5.900				x					
876	Giường đèn chiếu vàng da	KHOA NHI	1	8.000	8.000					x				
877	Giường đèn chiếu vàng da	KHOA NHI	1	7.000	7.000					x				
878	Giường đèn chiếu vàng da	KHOA NHI	1	7.000	7.000					x				
879	Giường đèn chiếu vàng da	KHOA NHI	1	7.000	7.000					x				
880	Giường đèn chiếu vàng da	KHOA NHI	1	8.000	8.000					x				
881	Giường chiếu đèn 2 mặt Photobed	KHOA NHI	1							x				
882	Giường cấp cứu 2 tay quay - Keshiki	KHOA HSCC	1	29.400		29.400			x					
883	Giường cấp cứu 2 tay quay - Keshiki	KHOA HSCC	1	29.400		29.400			x					
884	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	6.875	6.875				x					
885	Giường cấp cứu 2 tay quay - Keshiki	KHOA HSCC	1	29.400		29.400			x					
886	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	6.875	6.875				x					
887	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	5.900	5.900				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
888	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
889	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
890	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
891	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
892	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
893	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
894	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHO HC	1	7.600	7.600				x					
895	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
896	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
897	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
898	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
899	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
900	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
901	Giường inox 3 tay quay có bánh xe	KHOA HSCC	1	7.600	7.600				x					
902	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	PHÒNG BỘT	1	5.900	5.900				x					
903	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	5.900	5.900				x					
904	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA NGOẠI	1	5.900	5.900				x					
905	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	6.875	6.875				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
906	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA NGOẠI	1	5.900	5.900				x					
907	Giường inox 2 tay quay có bánh xe	KHOA PT-GMHS	1	6.875	6.875				x					
908	Hộp đựng bàn chải phẫu thuật Triệu Khang	KHOA PT-GMHS	1	5.150	5.150					x				
909	Giá sách để hồ sơ bệnh án (360*60*250)cm	PHÒNG KHTH	1	8.100		8.100			x					
910	Ghế nha (viện trợ)	PHÒNG KHÁM RHM	1	24.500	24.500					x				
911	Bộ lưu trữ dữ liệu Storage	PHÒNG CNTT	1	159.539	159.539				x					
912	Bộ lưu điện UPS Santak (model: C3K)	PHÒNG CNTT	1	26.895	26.895				x					
913	Bộ lưu điện Santak C2K LCD	KHOA XÉT NGHIỆM	1	17.050		17.050			x					
914	Bộ lưu điện Santak 6KVA	KHOA XÉT NGHIỆM	1	49.500		49.500			x					
915	Bộ lưu điện Santak 3 KVA	PHÒNG CNTT	1	23.500	23.500				x					
916	Bộ lưu điện APC 5 KVA	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	42.491	42.491				x					
917	Bộ khám và điều trị răng hàm mặt	PHÒNG KHÁM RHM	1	7.912	7.912					x				
918	Bộ khám điều trị RHM+Ghế+Lấy thạch cao răng bằng siêu âm	PHÒNG KHÁM RHM	1	460.900	460.900					x				
919	Bộ máy trám răng	PHÒNG KHÁM RHM	1	93.500	93.500					x				
920	Bộ dụng cụ tháo vít chỉnh hình	KHOA PT-GMHS	1	30.765		30.765	23.074							x
921	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiêu hóa	KHOA PT-GMHS	1	349.500	349.500				x					
922	Bộ dụng cụ phẫu thuật sọ não	KHOA PT-GMHS	1	183.750	183.750					x				
923	Bộ dụng cụ phẫu thuật sản khoa B.Braun-Aesculap	KHOA PT-GMHS	1	589.353	589.353		176.825			x				
924	Bộ dụng cụ phẫu thuật phụ khoa (hãng sx PMS)	KHOA PT-GMHS	1	121.275	121.275					x				
925	Bộ dụng cụ phẫu thuật chấn thương chỉnh hình B.Braun-Aesculap	KHOA PT-GMHS	1	588.980	588.980		176.694			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
926	Bộ dụng cụ khám tai mũi họng (hãng sx : Medicon)	PHÒNG KHÁM TMH	1	21.206	21.206					x				
927	Bộ dụng cụ chấn thương chỉnh hình (hãng sx PMS)	KHOA PT-GMHS	1	275.625	275.625					x				
928	Bộ đèn đặt nội khí quản NL (model Ri-Intergral Macintosh F.O)	KHOA NGOẠI	1	13.900	13.900					x				
929	Bộ dụng cụ phẫu thuật tiêu hóa (hãng sx PMS)	KHOA PT-GMHS	1	132.300	132.300					x				
930	Bộ mở khí quản (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	30.000	30.000		11.250			x				
931	Bộ mở khí quản (Covid 19)	KHOA HSCC	1	30.000	30.000		11.250			x				
932	Bộ nội soi dạ dày ống mềm (OLYMPUS, SONY)	BP NỘI SOI	1	745.500	745.500					x				
933	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NỘI TH	1	39.400	39.400		16.548			x				
934	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NGOẠI	1	39.400	39.400		16.548			x				
935	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA PT-GMHS	1	39.400	39.400		16.548			x				
936	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NỘI TMLH	1	39.400	39.400		16.548			x				
937	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	39.400	39.400		16.548			x				
938	Bơm tiêm tự động Top 5530	KHOA NỘI TH	1	39.400	39.400		16.548			x				
939	Bơm tiêm tự động Top 5530	KHOA HSCC	1	39.400	39.400		16.548			x				
940	Bơm tiêm tự động Top 5530	KHOA NHI	1	39.400	39.400		16.548			x				
941	Bơm tiêm tự động Top 5530	KHOA HSCC	1	39.400	39.400		16.548			x				
942	Bơm tiêm tự động Top 5530	KHOA NHI	1	39.400	39.400		16.548			x				
943	Bộ xylanh	KHO HC	1	9.750	9.750					x				
944	Bộ xích đu	KHOA NHI	1	13.200	13.200				x					
945	Bộ trung phẫu và mổ đẻ PMS	KHOA PT-GMHS	1	47.517	47.517					x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
946	Bộ thiết bị dụng cụ nội soi ngược dòng (hãng sx: Nopa)	KHOA PT-GMHS	1	235.000	235.000					x				
947	Bộ rút đinh	KHOA PT-GMHS	1	13.500	13.500					x				
948	Bộ nông Albarran 1 chiều A20971A (DCPTNS)	KHOA PT-GMHS	1	47.800	47.800					x				
949	Bộ nội soi trực tràng ống cứng OLYMPUS	BP NỘI SOI	1	155.400	155.400					x				
950	Bộ nội soi TMH + ghế	PHÒNG KHÁM TMH	1	690.700	690.700					x				
951	Bộ nội soi dạ dày, tá tràng, đại tràng ống mềm (hãng sx Olympus)	BP NỘI SOI	1	1.439.500	1.439.500					x				
952	Bộ đèn đặt nội khí quản NL (model Ri-Intergral Macintosh F.O)	KHOA NHI	1	13.900	13.900					x				
953	Bộ đèn đặt nội khí quản NL (model Ri-Intergral Macintosh F.O)	KHO HC	1	13.900	13.900					x				
954	Bộ đèn đặt nội khí quản Heine	KHO HC	1	25.830	25.830					x				
955	Bộ đèn đặt nội khí quản	KHOA NỘI TH	1	26.667	26.667					x				
956	Băng ca có bánh xe (hàng viện trợ)	KHOA PT-GMHS	1	9.800	9.800									
957	Bàn sưởi ẩm sơ sinh di động	KHOA PT-GMHS	1	9.000	9.000				x					
958	Bàn sưởi ẩm sơ sinh di động	KHOA SẢN	1	9.000	9.000				x					
959	Bàn quyền Window server	PHÒNG CNTT	1	48.000	48.000				x					
960	Bàn oval mêca	KHOA NGOẠI	1	3.000	3.000				x					
961	Bàn oval mêca	KHOA KHÁM BỆNH	1	3.000	3.000				x					
962	Bàn oval gỗ	PHÒNG KHTH	1	55.100	55.100				x					
963	Bàn mổ vụn năng STudy	KHOA PT-GMHS	1	52.000	52.000					x				
964	Bàn mổ đa năng thủy lực (model TS-101EP)	KHOA PT-GMHS	1	206.850	206.850					x				
965	Bàn mổ	KHOA PT-GMHS	1	31.500	31.500					x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
966	Bàn mổ	KHOA PT-GMHS	1	31.500	31.500					x				
967	Bàn làm việc gỗ thau lau	KHOA NGOẠI	1	7.500	7.500				x					
968	Bàn làm việc gỗ thao lao Hòa Phát (180*90*76)cm	PHÒNG KHTH	1	6.600	6.600			x						
969	Bàn làm việc đá hoa cương	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	11.000	11.000				x					
970	Bàn inox 2 tầng (1.2*0.6)m	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.200	5.200				x					
971	Bàn inox (1.5*1.4*0.7)m	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.400	5.400				x					
972	Bàn inox (1.5*1.4*0.7)m	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.400	5.400				x					
973	Bàn inox (1.4*1.2*0.7)m	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.200	5.200				x					
974	Bàn đóng gói dụng cụ	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	9.900		9.900			x					
975	Băng ca có bánh xe (hàng viện trợ)	KHOA PT-GMHS	1	9.800	9.800									
976	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	39.400	39.400		16.548			x				
977	Băng ca có bánh xe (hàng viện trợ)	KHOA PT-GMHS	1	9.800	9.800									
978	Bảng hiệu bệnh viện (chữ nổi mica có gắn đèn led)	BỆNH VIỆN ĐKKV CẠI LẬY	1	43.670		43.670	5.459		x					
979	Bộ đặt Nội khí quản Trẻ sơ sinh, ánh sáng lạnh LED 2.5V	KHOA HSCC	1	19.530		19.530	17.089		x					
980	Bộ đặt nội khí quản trẻ sơ sinh Fibre-optics, ánh sáng lạnh 2,5V	KHOA SẢN	1	17.430	17.430		6.536			x				
981	Bộ đặt Nội khí quản Trẻ em, ánh sáng lạnh LED 2.5V	KHOA HSCC	1	17.850		17.850	15.619							x
982	Bộ đặt nội khí quản (model: Mancintosh C)	KHO HC	1	9.240	9.240					x				
983	Bộ đặt nội khí quản (model Ri-Standard)	KHOA NỘI TH	1	5.100	5.100					x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
984	Bộ đặt nội khí quản (model Ri-standard)	KHOA PT-GMHS	1	5.100	5.100					x				
985	Bộ đặt nội khí quản (model Mancintosh C)	KHOA PT-GMHS	1	9.240	9.240					x				
986	Bộ đặt nội khí quản (model Mancintosh C)	KHOA NỘI TH	1	9.240	9.240					x				
987	Bộ đặt nội khí quản (model Macintosh C)	KHOA NỘI TMLH	1	9.240	9.240					x				
988	Bộ đặt nội khí quản (model : Mancintosh C)	KHOA YHCT	1	9.240	9.240					x				
989	Bộ đặt nội khí quản (khó) (Model Ri+Integral Flex Maccintosh F.O)	KHOA PT-GMHS	1	10.710	10.710					x				
990	Bộ đặt nội khí quản (Ánh sáng lạnh Led) (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	16.000	16.000		6.720			x				
991	Bộ đặt nội khí quản (Ánh sáng lạnh Led) (Covid 19)	KHOA PT-GMHS	1	16.000	16.000		6.720			x				
992	Bộ đặt nội khí quản (Ánh sáng lạnh Led) (Covid 19)	KHOA PT-GMHS	1	16.000	16.000		6.720			x				
993	Bộ đặt nội khí quản (Ánh sáng lạnh Led) (Covid 19)	KHOA HSCC	1	16.000	16.000		6.720			x				
994	Bộ đặt nội khí quản (Ánh sáng lạnh Led) (Covid 19)	KHOA HSCC	1	16.000	16.000		6.720			x				
995	Bộ đặt nội khí quản (Ánh sáng lạnh Led) (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	16.000	16.000		6.720			x				
996	Banh bụng Balfour PF, 27 cm Restok	KHOA PT-GMHS	1	8.754	8.754					x				
997	Banh bụng Balfour PF, 27 cm Restok	KHOA PT-GMHS	1	8.754	8.754					x				
998	Bảng hiệu bệnh viện	BỆNH VIỆN ĐKKV CẠI LẬY	1	9.900	9.900				x					
999	Giá sách để hồ sơ bệnh án (210*37*240)cm	KHOA KHÁM BỆNH	1	5.500		5.500	1.100							
1000	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	39.400	39.400		16.548			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1001	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	39.400	39.400		16.548			x				
1002	Đèn điều trị vàng da Firely	KHOA NHI	1	54.600		54.600	20.475		x					
1003	Đèn điều trị vàng da Firely	KHOA NHI	1	54.600		54.600	20.475		x					
1004	Đèn điều trị vàng da Firely	KHOA NHI	1	54.600		54.600	20.475		x					
1005	Đèn điều trị vàng da Firely	KHOA NHI	1	54.600		54.600	20.475		x					
1006	Đèn điều trị vàng da	KHOA NHI	1	58.000		58.000	50.750		x					
1007	Đèn điều trị vàng da	KHOA NHI	1	58.000		58.000	50.750		x					
1008	Đèn điều trị vàng da	KHOA NHI	1	58.000		58.000	50.750		x					
1009	Đèn điều trị vàng da	KHOA NHI	1	58.000		58.000	50.750		x					
1010	Đèn điều trị vàng da Firely	KHOA NHI	1	54.600		54.600	20.475		x					
1011	Đèn điều trị vàng da	KHOA NHI	1	58.000		58.000	50.750		x					
1012	Đèn điều trị vàng da	KHOA NHI	1	58.000		58.000	50.750		x					
1013	Đèn điều trị vàng da	KHOA NHI	1	58.000		58.000	50.750		x					
1014	Đèn điều trị vàng da	KHOA NHI	1	58.000		58.000	50.750		x					
1015	Đèn điều trị vàng da	KHOA NHI	1	58.000		58.000	50.750		x					
1016	Đèn cực tím loại di động	KHOA NGOẠI	1	18.150		18.150	1.815		x					
1017	Đèn cực tím loại di động	KHOA NHI	1	18.150		18.150	1.815		x					
1018	Đèn cực tím loại di động	KHOA NỘI TMLH	1	18.150		18.150	1.815		x					
1019	Đèn cực tím loại di động	KHOA YHCT	1	18.150		18.150	1.815		x					
1020	Đèn điều trị vàng da	KHOA NHI	1	58.000		58.000	50.750		x					
1021	Đèn điều trị vàng da Firely	KHOA NHI	1	54.600		54.600	20.475		x					
1022	Đèn điều trị vàng da Firely	KHOA NHI	1	54.600		54.600	20.475		x					
1023	Đèn điều trị vàng da Firely	KHOA NHI	1	54.600		54.600	20.475		x					
1024	Ghế khám tai mũi họng (CH-200)	PHÒNG KHÁM TMH	1	71.860	71.860					x				
1025	Đường vào gara ô tô (đường dane)	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	149.616	149.616				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1026	Đường rãi nhựa vào khoa cấp cứu	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	101.650	101.650				x					
1027	Dụng cụ vặn vít lục giác kt 4,5mm x 25cm	KHOA PT-GMHS	1	5.144		5.144	3.086			x				
1028	Đồng hồ đo SPO2	KHOA NHI	1	7.315	7.315					x				
1029	Đồng hồ đo bước sóng	KHO HC	1	5.225	5.225					x				
1030	Đèn trám răng thẩm mỹ nha khoa không dây (model : Led 60)	PHÒNG KHÁM RHM	1	14.200	14.200					x				
1031	Đèn thủ thuật ánh sáng Led - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	6.890	6.890				x					
1032	Đèn thủ thuật ánh sáng Led - Covid 19	KHOA NHIỄM	1	6.890	6.890				x					
1033	Đèn soi đáy mắt (model Ri-Scope L3, hãng Riester)	PHÒNG KHÁM MẮT	1	18.480	18.480					x				
1034	Đèn mổ treo trần Halogen	KHOA PT-GMHS	1	95.760	95.760					x				
1035	Đèn mổ treo trần Halogen	KHOA PT-GMHS	1	95.760	95.760					x				
1036	Đèn mổ treo trần Halogen	KHOA PT-GMHS	1	95.760	95.760					x				
1037	Đèn mổ treo trần 8 bóng (model N66)	KHOA PT-GMHS	1	136.500	136.500					x				
1038	Đèn mổ di động (SLB-05)	KHOA NGOẠI	1	44.000	44.000				x					
1039	Đèn mổ 4 bóng	KHOA PT-GMHS	1	12.000	12.000					x				
1040	Đèn mổ 01 bóng	KHOA PT-GMHS	1	15.000	15.000					x				
1041	Đèn khám TMH (model Clar N)	PHÒNG KHÁM TMH	1	9.975	9.975					x				
1042	Đèn khám TMH (model Clar N)	PHÒNG KHÁM TMH	1	9.975	9.975					x				
1043	Đèn cực tím loại di động	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	18.150		18.150	1.815		x					
1044	Đèn cực tím loại di động	KHOA HSCC	1	18.150		18.150	1.815		x					
1045	Đèn cực tím loại di động	KHOA KHÁM BỆNH	1	18.150		18.150	1.815		x					
1046	Đèn cực tím loại di động	KHOA SẢN	1	18.150		18.150	1.815		x					
1047	Camera Avtech	KHOA XÉT NGHIỆM	1	5.115		5.115			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1048	Camera Avtech	PHÒNG KẾ TOÁN	1	5.115		5.115			x					
1049	Camera Avtech	KHOA KHÁM BỆNH	1	5.115		5.115			x					
1050	Bồn rửa mắt và tấm khăn cấp UK-304A	KHOA XÉT NGHIỆM	1	8.100		8.100			x					
1051	Bồn rửa mắt và tấm khăn cấp EM608	KHOA XÉT NGHIỆM	1	5.616		5.616	2.246							
1052	Bồn rửa dụng cụ nội soi	BP NỘI SOI	1	19.800	19.800				x					
1053	Bồn rửa dụng cụ nội soi	BP NỘI SOI	1	19.800	19.800				x					
1054	Bồn inox đứng 2000 lít (Đại Thành)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	6.270	6.270				x					
1055	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	39.400	39.400		16.548			x				
1056	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NỘI TMLH	1	39.400	39.400		16.548			x				
1057	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA SẢN	1	39.400	39.400		16.548			x				
1058	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA HSCC	1	39.400	39.400		16.548			x				
1059	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA HSCC	1	39.400	39.400		16.548			x				
1060	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	39.400	39.400		16.548			x				
1061	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NỘI TH	1	39.400	39.400		16.548			x				
1062	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	39.400	39.400		16.548			x				
1063	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA HSCC	1	39.400	39.400		16.548			x				
1064	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA SẢN	1	39.400	39.400		16.548			x				
1065	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	39.400	39.400		16.548			x				
1066	Camera quan sát	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	5.330	5.330				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1067	Bơm tiêm tự động Top-5530 (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	39.400	39.400		16.548			x				
1068	Camera quan sát (model AVM2452P, hiệu AVTech	KHO HC	1	5.600	5.600				x					
1069	Cassette (24*30) cm	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	14.600	14.600					x				
1070	Đèn cực tím (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	28.000	28.000		6.720		x					
1071	Đèn cực tím (Covid 19)	KHOA NHIỄM	1	28.000	28.000		6.720		x					
1072	Đèn cực tím	KHOA PT-GMHS	1	13.500	13.500					x				
1073	Đèn cực tím	KHOA SẢN	1	13.500	13.500					x				
1074	Đèn chiếu vàng da V3000	KHOA NHI	1	35.530	35.530					x				
1075	Đèn chiếu vàng da 2 mặt - Firefly	KHOA NHI	1	45.357	45.357		11.339		x					
1076	Đầu ghi hình (model: 516A)	PHÒNG CNTT	1	18.359	18.359				x					
1077	Dao mổ điện cao tần Meditom	KHOA NGOẠI	1	49.650		49.650	8.275			x				
1078	Dao mổ điện (ELEKTROTOM 530)	KHOA PT-GMHS	1	82.612	82.612					x				
1079	Dao mổ điện (ARC-300)	KHOA PT-GMHS	1	128.993	128.993					x				
1080	Dàn tạ đa năng (Kensport)	KHO HC	1	8.500	8.500					x				
1081	Đài nước	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	150.000	150.000				x					
1082	Công viên bệnh viện	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	129.960	129.960				x					
1083	Cổng hàng rào (cổng sau BV)	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	64.710	64.710				x					
1084	Cổng hàng rào (465,2 x 2)	BỆNH VIỆN ĐKKV CAI LẬY	1	559.989	559.989				x					
1085	Chậu ngâm nước căng mô (bồn căng mô) - ThermoScientific	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	97.460	97.460		29.238			x				
1086	Cassette (24*30) cm	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	14.600	14.600					x				
1087	Cassette (24*30) cm	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	14.600	14.600					x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1088	Cassette (24*30) cm	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	14.600	14.600					x				
1089	Cân sơ sinh	KHOA NHI	1	5.225	5.225				x					
1090	Hộp đựng bàn chải phẫu thuật Triệu Khang	KHOA PT-GMHS	1	5.150	5.150					x				
1091	Hộp đựng bàn chải phẫu thuật Triệu Khang	KHOA PT-GMHS	1	5.150	5.150					x				
1092	Hộp đựng bàn chải phẫu thuật Triệu Khang	KHOA PT-GMHS	1	5.150	5.150					x				
1093	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP (model RC/RT-12-TA-A)	BAN GIÁM ĐỐC	1	6.450	6.450				x					
1094	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP (model RC/RT-12-TA-A)	KHOA PT-GMHS	1	6.450	6.450				x					
1095	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP (model RC/RT-12-TA-A)	HỘI TRƯỞNG	1	6.450	6.450				x					
1096	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1 HP	KHOA XÉT NGHIỆM	1	6.655	6.655				x					
1097	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1 Hp	KHOA PT-GMHS	1	6.655	6.655				x					
1098	Máy điều hòa nhiệt độ Panasonic	KHOA SẢN	1	5.900	5.900				x					
1099	Máy điều hòa nhiệt độ Hitachi 2 HP	KHO HC	1	9.500	9.500				x					
1100	Máy điều hòa nhiệt độ DAKIN 2 HP	KHOA PT-GMHS	1	13.800	13.800				x					
1101	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 Hp (model RC/RT-12-TA-A)	KHOA NHI	1	6.450	6.450				x					
1102	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 2HP	PHÒNG KHÁM TMH	1	14.000	14.000				x					
1103	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 1Hp (model FTE 25 LV1V)	KHO HC	1	7.000	7.000				x					
1104	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 1HP	KHOA NỘI TMLH	1	6.900	6.900				x					
1105	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 1.5HP	PHÒNG KHÁM RHM	1	8.800	8.800				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1106	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 1.5 HP	KHOA NỘI TMLH	1	9.000	9.000				x					
1107	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin	KHOA NỘI TMLH	1	9.895	9.895				x					
1108	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin	PHÒNG CNTT	1	9.895	9.895				x					
1109	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin	KHOA SẢN	1	9.895	9.895				x					
1110	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1HP	KHOA XÉT NGHIỆM	1	5.800		5.800	1.160							
1111	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 2HP	KHOA HSCC	1	13.800	13.800				x					
1112	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP (model RT/RC-12-DE-A)	KHOA SẢN	1	6.589	6.589				x					
1113	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP (model RT/RC-12-DE-A)	KHOA NHI	1	6.589	6.589				x					
1114	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP (model RT/RC-12-DE-A)	KHOA SẢN	1	6.589	6.589				x					
1115	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5 HP	KHOA NGOẠI	1	6.589	6.589				x					
1116	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	9.400	9.400				x					
1117	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach	KHOA PT-GMHS	1	6.960	6.960				x					
1118	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach	PHÒNG KHÁM TMH	1	6.960	6.960									
1119	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 2HP	KHOA DƯỢC	1	9.394	9.394									
1120	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 2HP	KHOA DƯỢC	1	9.500		9.500			x					
1121	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 2HP	KHOA PT-GMHS	1	9.400	9.400				x					
1122	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 2HP	KHOA DƯỢC	1	9.500		9.500			x					
1123	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5HP, model RT/RC-12DE-A	KHOA NỘI TH	1	6.589	6.589				x					
1124	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5HP, model RT/RC-12-DE-A	KHOA NHI	1	6.589	6.589				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1125	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5HP, model RT/RC-12-DE-A	KHOA DƯỢC	1	6.589	6.589				x					
1126	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5HP, model RT/RC-12-DE-A	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	6.589	6.589				x					
1127	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5HP, model RT/RC-12-DE-A	KHOA NỘI TH	1	6.589	6.589				x					
1128	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP, model RT/RC-12-DE-A	KHO HC	1	6.589	6.589				x					
1129	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP, model RT/RC-12-DE-A	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.589	6.589				x					
1130	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP, model RT/RC-12-DE-A	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.589	6.589				x					
1131	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP, model RT/RC-12-DE-A	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	6.589	6.589				x					
1132	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP, model RC/TR-12-TA-A	KHOA SẢN	1	6.450	6.450				x					
1133	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP (model RT/RC-12-DE-A)	KHOA SẢN	1	6.589	6.589				x					
1134	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1HP	KHOA XÉT NGHIỆM	1	5.800		5.800	1.289							
1135	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1HP	KHOA XÉT NGHIỆM	1	5.800		5.800	1.160							
1136	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA NHI	1	6.400		6.400			x					
1137	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	PHÒNG KHÁM MẮT	1	6.400		6.400			x					
1138	Máy điều hòa nhiệt độ 2.0 HP (model: RC18-DB, hiệu Reteach)	KHOA SẢN	1	9.280	9.280				x					
1139	Máy điều hòa nhiệt độ 2.0 HP (model: RC18-DB, hiệu Reteach)	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	9.280	9.280				x					
1140	Máy điều hòa nhiệt độ 2.0 HP (model: RC18-DB, hiệu Reteach)	KHOA SẢN	1	9.280	9.280				x					
1141	Máy điều hòa nhiệt độ 2.0 HP (model: RC18-DB, hiệu Reteach)	KHO HC	1	9.280	9.280				x					
1142	Máy điều hòa nhiệt độ 2.0 HP (model: RC-18-DB, hiệu Reteach)	KHOA NGOẠI	1	9.280	9.280				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Ngàn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1143	Máy điều hòa nhiệt độ 2.0 HP (model: RC-18-DB, hiệu Reetech)	KHOA NGOẠI	1	9.280	9.280				x					
1144	Máy điều hòa nhiệt độ 2 HP (Panasonic)	NHÀ ĐẠI THỂ	1						x					
1145	Máy điều hòa nhiệt độ 2 HP (model RC18-DB, hiệu Reetech)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	9.280	9.280				x					
1146	Máy điều hòa nhiệt độ 2 HP (model RC18-DB, hiệu Reetech)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	9.280	9.280				x					
1147	Máy điều hòa nhiệt độ 2 HP (model RC18-DB, hiệu Reetech)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	9.280	9.280				x					
1148	Máy điều hòa nhiệt độ 2 HP (model RC18-DB, hiệu Reetech)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	9.280	9.280				x					
1149	Máy điều hòa nhiệt độ 2 HP (model RC18-DB, hiệu Reetech)	KHOA SẢN	1	9.280	9.280				x					
1150	Máy điều hòa nhiệt độ 2 HP (model RC18-DB, hiệu Reetech)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	9.280	9.280				x					
1151	Máy điều hòa nhiệt độ 2 HP (hiệu Panasonic /2 cục)	KHOA XÉT NGHIỆM	1						x					
1152	Máy điều hòa nhiệt độ 2 cục 1 HP (nhãn hiệu Panasonic)	KHOA NHI	1						x					
1153	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5HP (Reetech)	KHOA NỘI TH	1	7.320	7.320						x			
1154	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5HP (model RC12-DB, hiệu Reetech)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỆM KHUÂN	1	6.580	6.580				x					
1155	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5HP (model RC12-DB, hiệu Reetech)	PHÒNG KHÁM TMH	1	6.580	6.580				x					
1156	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5HP (model RC12-DB, hiệu Reetech)	KHOA SẢN	1	6.580	6.580				x					
1157	Máy điều hòa nhiệt độ 2.0 HP (model: RC18-DB, hiệu Reetech)	KHOA DƯỢC	1	9.280	9.280				x		x			
1158	Máy điều hòa nhiệt độ Reetech 1.5 HP	KHOA NGOẠI	1	6.589	6.589				x					
1159	Máy điều hòa nhiệt độ 2HP (hiệu PANASONIC/2 cục)	HỘI TRƯỞNG	1						x					
1160	Máy điều hòa nhiệt độ Casper	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	9.300		9.300			x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1161	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA NGOẠI	1	6.400		6.400			x					
1162	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	BAN GIÁM ĐỐC	1	6.400		6.400			x					
1163	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA HSCC	1	6.400		6.400			x					
1164	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	PHÒNG KHÁM RHM	1	6.400		6.400			x					
1165	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	6.400		6.400			x					
1166	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA XÉT NGHIỆM	1	6.400		6.400			x					
1167	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA NGOẠI	1	6.400		6.400			x					
1168	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA NHI	1	6.400		6.400			x					
1169	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA NHI	1	6.400		6.400			x					
1170	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA DƯỢC	1	6.400		6.400			x					
1171	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA NHI	1	6.400		6.400			x					
1172	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	6.400		6.400			x					
1173	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA HSCC	1	6.400		6.400			x					
1174	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA NHI	1	6.400		6.400			x					
1175	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA PT-GMHS	1	6.400		6.400			x					
1176	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA NỘI TH	1	6.400		6.400			x					
1177	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	6.400		6.400			x					
1178	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1.5 HP	KHOA NHI	1	6.400		6.400			x					

TIỀN GIẢM

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1179	Máy điều hòa nhiệt độ Casper 1 HP	KHOA XÉT NGHIỆM	1	5.800		5.800	1.160							
1180	Máy điều hòa nhiệt độ Casper	KHOA PT-GMHS	1	9.300		9.300			x					
1181	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5HP (hiệu Panasonic/2 cục)	KHOA NHIỄM	1						x					
1182	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5 HP	KHOA NỘI TH	1	6.589	6.589				x					
1183	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5 HP (model RT/RC-12-DE-A)	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	6.589	6.589				x					
1184	Máy đo SPO2 dùng cho trẻ em	KHOA HSCC	1	11.991	11.991					x				
1185	Máy đo SPO2 dùng cho người lớn	KHOA NGOẠI	1	11.991	11.991					x				
1186	Máy đo SPO2 dùng cho người lớn	KHOA HSCC	1	11.991	11.991					x				
1187	Máy đo SpO2 cầm tay Nonin	KHOA NỘI TH	1	18.900		18.900	7.088			x				
1188	Máy đo SpO2 cầm tay Nonin	KHO HC	1	18.900		18.900	7.088			x				
1189	Máy đo SPO2 cầm tay Nonin	KHOA NỘI TMLH	1	10.800	10.800					x				
1190	Máy đo SPO2 cầm tay Nonin	KHOA SẢN	1	24.570		24.570	10.319			x				
1191	Máy đo SPO2 cầm tay Nonin	KHO HC	1	10.800	10.800					x				
1192	Máy đo SPO2 loại cầm tay (model 2500A)	KHOA SẢN	1	16.380	16.380					x				
1193	Máy đo SPO2 cầm tay Nonin	KHOA NHIỄM	1	24.570		24.570	10.319			x				
1194	Máy đo nồng độ oxy trong máu (SPO2) Nonin	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	16.500		16.500	2.750			x				
1195	Máy đo nồng độ oxy trong máu (SpO2)	KHOA SẢN	1	21.630		21.630	18.926							x
1196	Máy đo nồng độ oxy trong máu (SpO2)	KHOA NỘI TH	1	21.630		21.630	18.926							x
1197	Máy đo nồng độ oxy trong máu (SpO2)	KHOA NỘI TH	1	21.630		21.630	18.926							x
1198	Máy đo nồng độ oxy trong máu (SpO2)	KHOA NHI	1	21.630		21.630	18.926							x
1199	Máy đo nồng độ oxy trong máu (SpO2)	KHOA NỘI TH	1	21.630		21.630	18.926							x

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1200	Máy đo nồng độ oxy trong máu (SpO2)	KHOA NỘI TH	1	21.630		21.630	18.926							x
1201	Máy đo nồng độ oxy trong máu (SpO2)	KHOA PT-GMHS	1	21.630		21.630	18.926							x
1202	Máy đo SpO2 cầm tay Nonin	KHOA NỘI TH	1	18.900		18.900	7.088			x				
1203	Máy đo SPO2 và nhịp mạch loại cầm tay Nonin (không có báo động), model 8500	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	15.400		15.400	2.567			x				
1204	Máy đo tim thai (máy dopler tim thai cầm tay)	KHOA KHÁM BỆNH	1	16.800		16.800	7.056			x				
1205	Máy đo tim thai (máy dopler tim thai cầm tay)	KHOA SẢN	1	16.800		16.800	7.056							
1206	Xe nhận dụng cụ bồn các khoa bằng inox	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.800		5.800			x					
1207	Máy giặt gia đình Aqua 12 kg	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	9.700	9.700				x					
1208	Máy giặt dân dụng từ >=10kg hiệu LG	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	13.200		13.200	7.920							x
1209	Máy giặt công nghiệp IMESA, model RC40	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	369.776	369.776		46.222		x					
1210	Máy giặt công nghiệp (hiệu UNIMAC)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	314.794	314.794				x					
1211	Máy giặt Aqua 12,5 kg	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	7.800		7.800			x					
1212	Máy giặt Aqua (model AQ-U12SZAT)	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	7.800	7.800				x					
1213	Máy giặt 10 kg LG	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	15.000	15.000				x					
1214	Máy ghế nha (model Pro Ensemble)	PHÒNG KHÁM RHM	1	187.000	187.000					x				
1215	Máy gây mê, giúp thở + máy nén khí (model S/5 AESPIRE 7900, hãng sx OMEDA)	KHOA PT-GMHS	1	528.350	528.350					x				
1216	Máy gây mê kèm thở	KHOA PT-GMHS	1	998.000		998.000	873.250							x
1217	Máy gây mê kèm thở	KHOA PT-GMHS	1	998.000		998.000	873.250							x



STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1218	Máy gây mê (Model S/5 AESPIRE 7100, OHMEDA)	KHOA PT-GMHS	1	332.354	332.354					x				
1219	Máy ép túi tiết trùng Hawo	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	79.860		79.860	9.983			x				
1220	Máy ép túi hấp Runyes Seal 100	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.922	5.922					x				
1221	Máy ép bùn	TỔ ĐIỆN	1	610.000	610.000				x					
1222	Máy đốt laser CO2- hệ thống hút khói	KHOA NGOẠI	1	80.000	80.000					x				
1223	Máy đọc mã vạch Honeywell + chân đế	KHOA KHÁM BỆNH	1	5.380		5.380			x					
1224	Máy đọc mã vạch + chân đế (hiệu Honey well)	KHOA HSCC	1	5.220	5.220				x					
1225	Máy đo nồng độ oxy trong máu (SpO2)	KHOA NGOẠI	1	21.630		21.630	18.926							x
1226	Máy đo nồng độ oxy trong máu (SpO2)	KHOA NHIỄM	1	21.630		21.630	18.926							x
1227	Máy đo nồng độ oxy trong máu (SpO2)	KHOA NỘI TH	1	21.630		21.630	18.926							x
1228	Máy đo nồng độ oxy trong máu (SpO2)	KHOA SẢN	1	21.630		21.630	18.926							x
1229	Máy đo điện tim 1 cần (model ECG 1100- Newtech)	KHO HC	1	14.500	14.500					x				
1230	Máy đo điện não 46 kênh Cadwell	KHOA KHÁM BỆNH	1	479.850		479.850	79.975		x					
1231	Máy đo chức năng hô hấp Chest	KHOA KHÁM BỆNH	1	197.000	197.000		32.833			x				
1232	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 2HP	KHOA HSCC	1	9.394	9.394				x					
1233	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 2 HP, model RC/RT -18-TA-A	KHOA DƯỢC	1	9.050	9.050				x					
1234	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1HP	KHOA NHI	1	6.655	6.655				x					
1235	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1HP	KHOA PT-GMHS	1	6.655	6.655				x					
1236	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5HP, model RT/RC-12-DE-A	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	6.589	6.589				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1237	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5HP, model RT/RC-12-DE-A	KHOA NỘI TMLH	1	6.589	6.589				x					
1238	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5HP, model RC/RT-12-TA-A	KHOA NHIỄM	1	6.450	6.450				x					
1239	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5HP, model RC/RT-12-TA-A	PHÒNG KHÁM TMH	1	6.450	6.450				x					
1240	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5HP, model RC/RT-12-TA-A	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.450	6.450				x					
1241	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5HP, model RC/RT-12-TA-A	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.450	6.450				x					
1242	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5HP, model RC/RT-12-TA-A	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.450	6.450				x					
1243	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5HP	KHOA NỘI TMLH	1	6.589	6.589				x					
1244	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5HP	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.589	6.589				x					
1245	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5 HP, model RC/RT-12-TA-A	KHOA HSCC	1	6.450	6.450				x					
1246	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5 HP, model RC/RT-12-TA-A	KHOA PT-GMHS	1	6.450	6.450				x					
1247	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5 HP, model RC/RT-12-TA-A	KHOA HSCC	1	6.450	6.450				x					
1248	Máy đo điện tim 2 kênh tự động	KHOA NHIỄM	1	15.960	15.960					x				
1249	Máy điều hòa nhiệt độ Reteach 1.5 HP	KHOA NGOẠI	1	6.589	6.589				x					
1250	Máy đo điện tim 3 cần Newtech	KHOA YHCT	1	18.795	18.795					x				
1251	Máy đo điện tim 6 cần	KHOA NGOẠI	1	54.600	54.600		9.100		x					
1252	Máy đo nồng độ bão hòa oxy trong máu dạng cầm tay AH-MX	KHOA NHI	1	9.460		9.460				x				
1253	Máy đo nồng độ bão hòa Oxy trong máu dạng cầm tay AH-MX	KHO HC	1	9.460		9.460				x				
1254	Máy đo nồng độ bão hòa oxy trong máu dạng cầm tay (MS: AH-MX)	KHOA YHCT	1	9.460		9.460				x				
1255	Máy đo khúc xạ tự động Rexam	PHÒNG KHÁM MẮT	1	304.500	304.500					x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1256	Máy đo độ loãng xương bằng X Quang	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	1.630.000	1.630.000					x				
1257	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu để bàn	KHOA PT-GMHS	1	81.600	81.600					x				
1258	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu để bàn	KHOA PT-GMHS	1	81.600	81.600					x				
1259	Máy đo độ bão hòa oxy trong máu để bàn	KHOA NỘI TH	1	81.600	81.600					x				
1260	Máy đo độ bão hòa oxy để bàn (model Oxycon II)	KHOA PT-GMHS	1	29.925	29.925					x				
1261	Máy đo độ bão hòa oxy để bàn (model Oxycon II)	KHOA PT-GMHS	1	29.925	29.925					x				
1262	Máy đo độ bão hòa oxy (model IRC 725, hãng sx Invacare)	KHOA PT-GMHS	1	24.164	24.164					x				
1263	Máy đo độ bão hòa oxy (model IRC 725, hãng sx Invacare)	KHOA PT-GMHS	1	24.164	24.164					x				
1264	Máy đo độ bão hòa oxy (model IRC 725, hãng sx Invacare)	KHOA PT-GMHS	1	24.164	24.164					x				
1265	Máy đo độ bão hòa oxy (Medial)	KHOA SẢN	1	20.000	20.000					x				
1266	Máy đo độ bão hòa Oxy	KHO HC	1	9.900	9.900					x				
1267	Máy đo điện tim Nihon Kohden	KHOA KHÁM BỆNH	1	44.961	44.961		18.884			x				
1268	Máy đo điện tim 6 cần Nihon Kohden	KHOA NỘI TMLH	1	54.600	54.600		9.100							
1269	Máy đo điện tim 6 cần (model ECG-1250K, Nihon Kohden)	KHOA HSCC	1	44.100	44.100					x				
1270	Máy đo điện tim 6 cần	KHO HC	1	28.000	28.000					x				
1271	Máy đo điện tim 3-6 kênh (model Cardisuny C120, hãng sx Fukuda)	KHOA SẢN	1	39.375	39.375					x				
1272	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5HP (hiệu PANASONIC/2 cục)	KHOA SẢN	1						x					
1273	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 HP (model: RC12-DB, hiệu Reteach)	KHOA DƯỠC	1	6.580	6.580				x					
1274	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 HP (model RC12-DB, hiệu Reteach)	KHO HC	1	6.580	6.580				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1275	Máy ảnh Sony	PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	1	9.990	9.990				x					
1276	Máy ảnh Canon EOS M50 KIT (EF-M15-45 IS STM)	PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG	1	16.590		16.590			x					
1277	Màn hình tivi Darling 55 inch	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.790		6.790								
1278	Màn hình tivi Darling 55 inch	KHOA NHI	1	6.790		6.790			x					
1279	Màn hình tivi Darling 55 inch	KHOA SẢN	1	6.790		6.790								
1280	Mái che sắt tol (KT: 14,5m*8,5m; Che khu vực nhận bệnh)	BỆNH VIỆN ĐKKV CẠI LẬY	1	43.754	43.754		13.126		x					
1281	Lồng ấp sơ sinh (model Care Plus 2000- Omeda)	KHOA SẢN	1	134.100	134.100					x				
1282	Lồng ấp sơ sinh (model Care Plus 2000 - Omeda)	KHOA SẢN	1	180.952	180.952					x				
1283	Máy bơm nước 10HP	TỔ ĐIỆN	1	19.300	19.300				x					
1284	Lò đốt rác thải y tế công suất 30 kg/giờ	PHÒNG HÀNH CHÍNH QUẢN TRỊ	1	1.373.918	1.373.918		521.640		x					
1285	Lavabo rửa dụng cụ kích thước (137x74x105)cm	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	12.000		12.000	9.000							x
1286	Lavabo rửa dụng cụ kích thước (137x74x105)cm	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	12.000		12.000	9.000							x
1287	Lavabo rửa dụng cụ kích thước (137x74x105)cm	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	12.000		12.000	9.000							x
1288	Lavabo rửa dụng cụ kích thước (137x74x105)cm	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	12.000		12.000	9.000							x
1289	Kính phẫu thuật Galileo (Model BL-S-3-NEITS)	KHOA PT-GMHS	1	11.246	11.246					x				
1290	Kính hiển vi điện tử có gắn camera Nikon, model: Ni-U	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	1.199.000	1.199.000		359.700			x				
1291	Kính hiển vi 2 mắt (Lx400)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	19.950	19.950					x				
1292	Kính hiển vi 2 mắt (CX21FS1-5)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	19.300	19.300					x				
1293	Lavarbo Inox 304	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	7.000		7.000			x					
1294	Máy bơm thả	TỔ ĐIỆN	1	11.800	11.800				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1295	Máy bơm tiêm tự động	KHOA HSCC	1	32.700	32.700					x				
1296	Máy bơm tiêm tự động	KHOA HSCC	1	32.700	32.700					x				
1297	Máy cạo vôi răng PM25	PHÒNG KHÁM RHM	1	16.800	16.800					x				
1298	Máy camera (model 552BP)	KHO HC	1	7.590	7.590				x					
1299	Máy camera (model 552BP)	KHO HC	1	7.590	7.590				x					
1300	Máy bơm, tiêm tự động Top 5300	KHOA SẢN	1	14.225	14.225					x				
1301	Máy bơm, tiêm tự động TE-331	KHOA NHIỄM	1	14.800	14.800					x				
1302	Máy bơm tiêm tự động Top 5300	KHOA SẢN	1	14.225	14.225					x				
1303	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHO HC	1	14.800	14.800					x				
1304	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHOA NỘI TH	1	24.139	24.139					x				
1305	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHOA NỘI TH	1	15.500	15.500					x				
1306	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHOA PT-GMHS	1	14.800	14.800					x				
1307	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHO HC	1	15.500	15.500					x				
1308	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHOA HSCC	1	15.500	15.500					x				
1309	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHOA NGOẠI	1	15.500	15.500					x				
1310	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHOA NỘI TH	1	15.500	15.500					x				
1311	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHOA HSCC	1	15.500	15.500					x				
1312	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHOA NGOẠI	1	24.139	24.139					x				
1313	Máy bơm tiêm tự động TE-331	KHOA PT-GMHS	1	15.500	15.500					x				
1314	Máy bơm tiêm tự động (TE-331)	KHOA NỘI TMLH	1	24.150	24.150					x				
1315	Máy bơm tiêm tự động (TE-331)	KHOA NỘI TMLH	1	24.150	24.150					x				
1316	Kìm cắt cộng lực TC 47cm	KHOA PT-GMHS	1	29.814		29.814	22.360							x
1317	Kìm cắt cộng lực TC 22cm	KHOA PT-GMHS	1	20.222		20.222	15.166							x
1318	Kìm cắt cộng lực mũi gấp góc TC 22cm	KHOA PT-GMHS	1	20.222		20.222	15.166							x
1319	Kìm cắt cộng lực mũi gấp góc TC 22cm	KHOA PT-GMHS	1	20.222		20.222	15.166							x

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)				Mục đích sử dụng						
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1320	Kệ sắt (4 tầng, (240x60x250)cm)	PHÒNG KHTH	1	5.400		5.400			x					
1321	Kệ sắt (4 tầng, (240x60x250)cm)	PHÒNG KHTH	1	5.400		5.400			x					
1322	Kệ sắt (4 tầng, (240x60x250)cm)	PHÒNG KHTH	1	5.400		5.400			x					
1323	Kệ sắt (4 tầng, (240x60x250)cm)	PHÒNG KHTH	1	5.400		5.400			x					
1324	Kệ sắt (4 tầng, (240x60x250)cm)	PHÒNG KHTH	1	5.400		5.400			x					
1325	Kệ sắt (4 tầng, (240x60x250)cm)	PHÒNG KHTH	1	5.400		5.400			x					
1326	Kệ sắt (360*100*210)cm	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1	6.048	6.048				x					
1327	Kệ sắt (360*100*210) cm	KHOA DƯỢC	1	6.048	6.048				x					
1328	Kệ sắt (360*100*210) cm	KHOA DƯỢC	1	6.048	6.048				x					
1329	Kệ sắt (360*100*210) cm	KHOA DƯỢC	1	6.048	6.048				x					
1330	Kệ inox 3 tầng (2*0.6/1.8)m	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	11.500	11.500				x					
1331	Kệ inox 3 tầng (2*0.6*1.8)m	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	11.500	11.500				x					
1332	Kệ inox (4*2/0.6)m	KHOA PT-GMHS	1	9.700	9.700				x					
1333	Kệ inox (4*2/0.6)m	KHOA PT-GMHS	1	9.700	9.700				x					
1334	Kệ gỗ thao lao	PHÒNG KHTH	1	5.500		5.500			x					
1335	Hộp đựng bàn chải phẫu thuật Triệu Khang	KHOA PT-GMHS	1	5.150	5.150					x				
1336	Hộp đựng bàn chải phẫu thuật Triệu Khang	KHOA PT-GMHS	1	5.150	5.150					x				
1337	Hộp đựng bàn chải phẫu thuật Triệu Khang	KHOA PT-GMHS	1	5.150	5.150					x				
1338	Hộp đựng bàn chải phẫu thuật Triệu Khang	KHOA PT-GMHS	1	5.150	5.150					x				
1339	Kệ sắt để hồ sơ (5.35*0.36*2.2)m	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	6.313	6.313				x					
1340	Máy cắt đốt cầm máu trong nha khoa	PHÒNG KHÁM RHM	1	12.915		12.915	2.153		x					
1341	Kệ sắt để hồ sơ (5.6*0.36*2.2)m	TỔ THU VIỆN PHÍ	1	6.608	6.608				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1342	Kèm bấm chết dài 24cm	KHOA PT-GMHS	1	28.457		28.457	10.671			x				
1343	Khoan xương điện	KHOA PT-GMHS	1	66.780		66.780	35.616			x				
1344	Kết dính tiền (hiệu : GUNNCARD)	PHÒNG KẾ TOÁN	1	9.800	9.800				x					
1345	Kẹp gấp 7Fr*330mm 00121 (DCPTNS)	KHOA PT-GMHS	1	16.550	16.550					x				
1346	Kèm giữ xương thẳng có khóa giữ dài 33 cm	KHOA PT-GMHS	1	16.288		16.288	6.108			x				
1347	Kèm giữ xương thẳng có khóa giữ dài 33 cm	KHOA PT-GMHS	1	16.288		16.288	6.108			x				
1348	Kèm giữ xương thẳng có khóa giữ dài 21cm	KHOA PT-GMHS	1	11.542		11.542	4.328			x				
1349	Kèm giữ xương thẳng có khóa giữ dài 21cm	KHOA PT-GMHS	1	11.542		11.542	4.328			x				
1350	Kèm giữ xương thẳng có khóa giữ dài 21cm	KHOA PT-GMHS	1	11.542		11.542	4.328			x				
1351	Kèm giữ xương thẳng có khóa giữ dài 21cm	KHOA PT-GMHS	1	11.542		11.542	4.328			x				
1352	Kèm giữ xương thẳng có khóa giữ dài 17cm	KHOA PT-GMHS	1	10.448		10.448	3.918			x				
1353	Kèm giữ xương thẳng có khóa giữ dài 17cm	KHOA PT-GMHS	1	10.448		10.448	3.918			x				
1354	Kèm giữ xương thẳng có khóa giữ dài 17cm	KHOA PT-GMHS	1	10.448		10.448	3.918			x				
1355	Kèm giữ xương thẳng có khóa giữ dài 17cm	KHOA PT-GMHS	1	10.448		10.448	3.918			x				
1356	Kèm cắt đinh inox (dạng còng cua) 22 cm Zefi	KHOA PT-GMHS	1	9.891	9.891					x				
1357	Kèm cắt đinh inox (dạng còng cua) 22 cm Zefi	KHOA PT-GMHS	1	9.891	9.891					x				
1358	Kèm cắt đinh cộng lực (cắt đinh 6mm Zefi)	KHOA PT-GMHS	1	18.690	18.690		3.115			x				
1359	Kèm cắt đinh cộng lực (cắt đinh 6mm Zefi)	KHOA PT-GMHS	1	18.690	18.690		3.115			x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1360	Kèm cắt đỉnh cộng lực (cắt đỉnh 6mm Zeff)	KHOA PT-GMHS	1	18.690	18.690		3.115			x				
1361	Kèm bấm chết dài 24cm	KHOA PT-GMHS	1	28.457		28.457	10.671			x				
1362	Kệ tủ inox 4 tầng	KHOA PT-GMHS	1	5.800	5.800				x					
1363	Máy cắt lát tinh thể (máy cắt lát vi phẫu) - Thermo Shandon-model; HM325	BP GIẢI PHẪU BỆNH	1	395.850	395.850		118.755			x				
1364	Máy chạy thận nhân tạo (model Dialog+, hãng sx B.Braun	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000					x				
1365	Máy chạy thận nhân tạo (model Dialog+, hãng sx B.Braun	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000					x				
1366	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic/2 cục)	PHÒNG KHÁM RHM	1						x					
1367	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic: 1 Hp/2 cục)	KHOA NGOẠI	1						x					
1368	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic: 1 Hp)	PHÒNG KHÁM RHM	1	6.800	6.800				x					
1369	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic: 1 Hp)	BP NỘI SOI	1	8.800	8.800				x					
1370	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic: 1 Hp)	PHÒNG CNTT	1	7.000	7.000									
1371	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic: 1 Hp)	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.800	6.800									
1372	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic 1.5HP)	KHOA NHI	1						x					
1373	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic 1.5 HP)	BAN GIÁM ĐỐC	1	9.000	9.000				x					
1374	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic 1 Hp)	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.800	6.800				x					
1375	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic 1 Hp)	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.800	6.800				x					
1376	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic 1 Hp)	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.800	6.800				x					
1377	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic 1 Hp)	KHOA XÉT NGHIỆM	1	6.800	6.800									

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1378	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic 1 Hp)	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.800	6.800				x					
1379	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic 1 Hp)	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.800	6.800				x					
1380	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic 1 Hp)	KHOA KHÁM BỆNH	1	6.800	6.800				x					
1381	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic/2 cục)	KHO HC	1						x					
1382	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic/2 cục)	KHOA NỘI TH	1						x					
1383	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic 1Hp)	KHOA HSCC	1	7.300	7.300				x					
1384	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu PANASONIC 1.5 HP)	KHOA YHCT	1	9.000	9.000				x					
1385	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic/2 cục)	KHOA DƯỠC	1						x					
1386	Máy điều hòa nhiệt độ Daikin 1.5 HP	PHÒNG KHÁM TMH	1	9.000	9.000									
1387	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic/2 cục)	KHOA PT-GMHS	1						x					
1388	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic/2 cục)	Phòng Vật tư - Thiết bị y tế	1						x					
1389	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 Hp (model RC12-DB, hiệu Reetech)	KHOA NGOẠI	1	6.580	6.580				x					
1390	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 Hp (model RC12-DB, hiệu Reetech)	KHOA SẢN	1	6.580	6.580				x					
1391	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 HP (model RC12-DB, hiệu Reetech)	KHOA HSCC	1	6.580	6.580				x					
1392	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 HP (model RC12-DB, hiệu Reetech)	KHO HC	1	6.580	6.580				x					
1393	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 HP (model RC12-DB hiệu Reetech)	KHO HC	1	6.580	6.580				x					
1394	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 HP (model RC-12-DB, hiệu Reetech)	KHO HC	1	6.580	6.580				x					
1395	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 HP (model : RC12-DB, hiệu Reetech)	KHOA PT-GMHS	1	6.580	6.580				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1396	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 HP (model : RC12-DB, hiệu Reetech)	KHOA PT-GMHS	1	6.580	6.580				x					
1397	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 HP (hiệu Panasonic, 2 cục)	KHOA NỘI TMLH	1						x					
1398	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 Hp (hiệu Panasonic, 2 cục)	KHOA XÉT NGHIỆM	1						x					
1399	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 Hp (hiệu Panasonic 2 cục)	KHOA SẢN	1						x					
1400	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 Hp (hiệu Panasonic 2 cục)	KHOA NHI	1						x					
1401	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 Hp (hiệu Panasonic 2 cục)	KHOA NHI	1						x					
1402	Máy điều hòa nhiệt độ 1.5 Hp (hiệu Panasonic 2 cục)	KHOA SẢN	1						x					
1403	Máy điều hòa nhiệt độ (nhãn hiệu Panasonic/2 cục)	PHÒNG KHÁM TMH	1						x					
1404	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu: PANASONIC/2 cục)	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	12.100	12.100				x					
1405	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu: PANASONIC/1.5HP, 2 cục)	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	7.700	7.700				x					
1406	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic/2 cục)	KHOA NHI	1						x					
1407	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic/2 cục)	KHOA KHÁM BỆNH	1						x					
1408	Máy điều hòa nhiệt độ (hiệu Panasonic/2 cục)	PHÒNG KẾ TOÁN	1						x					
1409	Máy giặt, vắt công nghiệp UNIMAC	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	314.714	314.714				x					
1410	Máy điều hòa dạng tủ (hiệu Panasonic 3HP)	KHOA KHÁM BỆNH	1	32.050	32.050				x					
1411	Máy điện tim 6 cần ECG-1250K Nihon Kohden - Covid 19	KHOA NỘI TH	1	55.000	55.000		23.100			x				
1412	Máy chiếu Sony + màn chiếu Apollo	KHO HC	1	13.960	13.960				x					
1413	Máy chiếu đa phương tiện công nghệ LCD	PHÒNG CNTT	1	26.020	26.020				x					



STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1414	Máy chiếu đa phương tiện	PHÒNG CNTT	1	22.800	22.800				x					
1415	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+ (Hãng sx Bbraun)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	419.440	419.440		125.832			x				
1416	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+ (Hãng sx Bbraun)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		65.833		x					
1417	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+ (Hãng sx Bbraun)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	419.440	419.440		125.832			x				
1418	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+ (Hãng sx Bbraun)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	419.440	419.440		125.832			x				
1419	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		65.833			x				
1420	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		65.833			x				
1421	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		65.833			x				
1422	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		65.833			x				
1423	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		65.833			x				
1424	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		65.833			x				
1425	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		65.833			x				
1426	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		65.833			x				
1427	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		65.833			x				
1428	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		65.833			x				
1429	Máy chạy thận nhân tạo Dialog+	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000		65.833			x				
1430	Máy chạy thận nhân tạo (model Dialog+, hãng sx B.Braun)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	395.000	395.000					x				
1431	Máy chiếu tia 10 đầu châm (M302A)	KHOA YHCT	1	29.800	29.800					x				

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1432	Máy điều hòa dạng tủ (hiệu Panasonic 3HP)	KHOA KHÁM BỆNH	1	32.050	32.050				x					
1433	Máy chiếu tia 10 đầu châm (M302A)	KHOA YHCT	1	29.800	29.800					x				
1434	Máy chủ HP	PHÒNG CNTT	1	86.185	86.185				x					
1435	Máy điện tim 6 cần ECG-1250K Nihon Kohden - Covid 19	KHOA NỘI TH	1	55.000	55.000		23.100			x				
1436	Máy điện tim 3-6 kênh (model CARDYSUNY C300BX, hãng sx FUKUDA)	KHOA KHÁM BỆNH	1	99.750	99.750					x				
1437	Máy điện tim 3 kênh FX-7102	KHOA HSCC	1	35.070	35.070					x				
1438	Máy điện tim (SUZUKEN)	KHOA HSCC	1	62.900		62.900	18.870			x				
1439	Máy điện tim (SUZUKEN)	PHÒNG THẬN NHÂN TẠO	1	62.900		62.900	18.870			x				
1440	Máy điện tim (SUZUKEN)	KHOA NHIỄM	1	62.900		62.900	18.870			x				
1441	Máy điện tim (SUZUKEN)	KHOA SẢN	1	62.900		62.900	18.870			x				
1442	Máy điện tim (SUZUKEN)	KHOA NHI	1	62.900		62.900	18.870			x				
1443	Máy điện tim 1 cần (ECG 1100, Newtech)	KHOA HC	1	14.500	14.500					x				
1444	Máy đếm tiền XIUDUN	PHÒNG KẾ TOÁN	1	8.448	8.448				x					
1445	Máy cưa bột Hebu	PHÒNG BỘT	1	9.800	9.800					x				
1446	Máy cưa bột	PHÒNG BỘT	1	7.700	7.700					x				
1447	Máy cưa bột	PHÒNG BỘT	1	7.000	7.000					x				
1448	Máy chụp XQ răng (model: PHOP-XII, hãng sx: Belmont)	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	126.000	126.000					x				
1449	Máy chụp XQ nhũ ảnh (hãng sx: SIEMENS AG)	KHOA CHẨN ĐOÁN HÌNH ẢNH	1	1.063.050	1.063.050					x				
1450	Máy chụp võng mạc + Bàn nâng điện	PHÒNG KHÁM MẮT	1	328.169		328.169	54.695			x				
1451	Máy chủ Server IBM	PHÒNG CNTT	1	62.365	62.365				x					
1452	Máy chủ Server IBM	PHÒNG CNTT	1	62.365	62.365				x					

STT	Danh mục xe ô tô và tài sản khác của cơ quan, đơn vị, tổ chức	Bộ phận sử dụng	Số lượng	Giá trị theo sổ kế toán đến thời điểm công khai (Nghìn đồng)			Mục đích sử dụng							
				Tổng cộng	Nguyên giá		Giá trị còn lại	Phục vụ chức danh có tiêu chuẩn	Phục vụ công tác chung	Phục vụ hoạt động đặc thù	Kinh doanh	Cho thuê	Liên doanh, liên kết	Sử dụng khác
					Nguồn ngân sách	Nguồn khác								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15
1453	Máy chủ server	PHÒNG CNTT	1	80.520	80.520				x					
1454	Máy chủ Dell	PHÒNG CNTT	1	109.500		109.500			x					
1455	Xe nhận dụng cụ bắn các khoa bằng inox	KHOA KIỂM SOÁT NHIỄM KHUẨN	1	5.800		5.800			x					

Người lập

(Ký, họ tên)

Lê Thị Kim Chi

Ngày 3 tháng 1 năm 2025

Thủ trưởng đơn vị

(Ký, họ tên và đóng dấu)

Nguyễn Văn Luận

